

ĐỌC LẠI BÁO CÁO CỦA TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG M. MERLIN: “VỤ ÁM SÁT CÁCH MẠNG NGÀY 19 THÁNG 6 NĂM 1924 Ở QUẢNG CHÂU”

Nguyễn-Bá Dũng & Hoàng Ứng Huyền^(*)

Lời tòa soạn: Ngày 19/6/1924, một nhóm các nhà cách mạng Việt Nam hoạt động ở hải ngoại đã tổ chức vụ ám sát Toàn quyền Đông Dương M. Merlin tại Sa Diện (Quảng Châu, Trung Quốc), do Phạm Hồng Thái trực tiếp thực hiện. Cuộc ám sát bất thành, M. Merlin may mắn thoát chết, Phạm Hồng Thái oanh liệt hy sinh, nhưng sự kiện này đã làm chấn động dư luận quốc tế và tạo nên một luồng sinh khí mới cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 95 năm sự kiện “Tiếng bom Sa Diện”, chúng tôi xin giới thiệu đến bạn đọc toàn văn bản báo cáo về sự kiện này do chính M. Merlin tường trình lên Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp ngày 18/7/1924. Trên góc độ sử học, đây là một tài liệu gốc cung cấp nhiều thông tin có giá trị tham khảo, bởi diễn tiến sự việc được một nhân chứng tường thuật trực tiếp; kết quả điều tra dựa vào hồ sơ của Sở Liêm phóng Đông Dương; phản ứng của dư luận và hành động đối phó của chính quyền thực dân do chính Toàn quyền M. Merlin vạch ra...

Đáng ngạc nhiên là một tài liệu quan trọng như thế lại ít được các nhà sử học Việt Nam khai thác. Mãi đến năm 1973, báo cáo này mới được ông Phạm Mạnh Phan dịch ra tiếng Việt và cũng chỉ lưu hành như một tài liệu nghiệp vụ của Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh. Đến năm 2013, bản dịch của Phạm Mạnh Phan mới được đưa vào sách *Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện* (không có bản gốc tiếng Pháp).

Để đồng đạo bạn đọc có thể tiếp cận tư liệu quan trọng này, bài viết dưới đây sẽ giới thiệu đầy đủ bản gốc tiếng Pháp và bản dịch tiếng Việt báo cáo của Toàn quyền M. Merlin – cũng là bản dịch của Phạm Mạnh Phan, được các tác giả bài viết hiệu đính và bổ sung phần chú giải, giúp cho việc tham khảo, tra cứu thuận lợi hơn.

“*Vụ ám sát cách mạng ngày 19/6/1924 ở Quảng Châu*” là chủ đề bản “*Báo cáo của Toàn quyền Đông Dương Merlin gửi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp, ngày 18/7/1924*”. Đây là bản báo cáo về vụ các nhà cách mạng Việt Nam ném bom mưu sát Toàn quyền Đông Dương tại Sa Diện (Quảng Châu, Trung Quốc) mà người tiêu biểu đã được vinh danh gần một thế kỷ nay là Phạm Hồng Thái.

Có nguồn gốc hơi khác thường – được sưu tầm tại Ty Công an Nghệ An năm 1961 – tài liệu này, tận năm 1973 mới được ông Phạm Mạnh Phan dịch ra tiếng Việt (sau đây gọi tắt là Bản 1973) và lưu tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh (Vinh,

^{*} Thành phố Hà Nội.

Nghệ An) [10]. Năm 1994, ông Thanh Đạm (Hoàng Nhật Tân) đã viết bài giới thiệu Bản 1973 trên tạp chí *Xưa & Nay* số 3 [11]. Năm 2013, (có thể) lần đầu tiên toàn văn Bản 1973 được công bố, trong sách ***Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện*** (Nxb VH-TT).

Xuân 2019, năm thứ 95 vụ Tiếng bom Sa Diện, chúng tôi may mắn có được bản chụp lại bản gốc tiếng Pháp của Bản 1973, nhan đề: *Le Gouverneur Général de l'Indochine à Monsieur le MINISTRE des COLONIES* (Objet: *Attentat révolutionnaire du 19 Juin 1924 à Canton*). Hanoi, le 18 Juillet 1924 (N°: 1138 AP), (sau đây gọi tắt là BC1138) – đây là bản lưu tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh, ký hiệu: XV Đ14/Y506 [1] (Phụ lục I kèm theo).

Đó là một cơ hội để đọc và đối chiếu bản gốc với Bản 1973, và đọc các tư liệu có liên quan. Qua đối chiếu cho thấy, Bản 1973 là tốt; một số nhầm lẫn khi dịch có thể do phương tiện tra cứu lúc bấy giờ không đầy đủ. Trên cơ sở đó, chúng tôi (Hoàng Ứng Huyền) đã hiệu đính Bản 1973 và công bố (tạm gọi là) Bản 2019 [18] (Phụ lục II kèm theo).

“Hành trình” của BC1138, chỉ tính từ khi “lộ sáng”, năm 1961 (có thể là 37 năm sau khi phát hành, vì nhiều khả năng BC1138 đã nằm trong tầng thư của Công an Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ những năm 1945, 1946), gồm các mốc: 1961 (*xuất hiện*) - 1973 (*dịch Việt, Bản 1973*) - 1994 (*giới thiệu lần đầu, Bản 1973*) - 2013 (*in toàn văn lần đầu, Bản 1973*).

Mốc 1994 rất đáng quan tâm khi lần đầu Bản 1973 được giới thiệu với những lưu ý quan trọng của tác giả Thanh Đạm: “Có một sử liệu khác quan trọng, sưu tầm được từ lâu, nhưng ít ai khai thác”. Đó cũng là một gợi ý tốt để chúng tôi:

- Giới thiệu bản gốc (BC1138) và bản dịch tiếng Việt đã hiệu đính (Bản 2019).
- Nhìn lại quá trình khai thác BC1138 nói riêng và sự kiện Tiếng bom Sa Diện nói chung trên góc độ sử học trong các thời kỳ trước và sau năm 1994.

1. Một vài câu hỏi khi đọc BC1138

BC1138 là báo cáo mật, sớm nhất và chi tiết nhất của thẩm quyền cao nhất tại Liên bang Đông Dương cho thẩm quyền cao nhất của Bộ Thuộc địa Pháp. Chỉ một tháng sau khi vụ ám sát xảy ra, báo cáo đã cung cấp kết quả điều tra, chỉ ra những người tổ chức và thực hiện, kế hoạch và diễn tiến cũng như kết quả của vụ ám sát; sau cùng là kế hoạch đối phó, trả thù cùng những yêu cầu hỗ trợ từ Bộ Thuộc địa.

BC1138 khẳng định “bản này chỉ căn cứ vào những bằng chứng đã được đối chiếu và vào những tài liệu đáng tin cậy” và “hiện nay chỉ có Phủ Toàn quyền Đông Dương là biết rõ mọi chi tiết về vụ này” [18]. Vì vậy, đối với chính quyền thuộc địa, nó đạt độ tin cậy cao nhất mà không lý do nào tốt hơn sự làm việc hiệu quả của

Sûreté Général Indochinoise (Sở Liêm phóng Đông Dương) bằng những A-giăng (agent) có thể đã cắm sâu trong hàng ngũ những người tổ chức mưu sát. Chính bởi lý do này, chúng tôi muốn so sánh một số nội dung quan trọng của BC1138 với các nghiên cứu khác về vụ 19/6. Một điều khá thú vị là, do xuất xứ của BC1138, phần đông các nhà nghiên cứu đã không tiếp cận với tài liệu này (những người có thể đã tiếp cận, chúng tôi sẽ ghi rõ kèm theo).

1.1. *Agent của Sûreté, có thể là ai ?*

W. Duiker đã xác định được *agent Pinot* chính là Lâm Đức Thụ qua hồ sơ ACOM ([12], tr. 121, 602) nhưng không nói rõ Thụ làm cho *Sûreté* từ khi nào, *trước* hay *sau* vụ 19/6. Tuy nhiên, W. Duiker chỉ ra lời khai của Lê Quảng Đạt (thành viên Tâm Tâm Xã khi đó) trong hồ sơ ACOM, nghi ngờ *mối liên hệ của Lâm với mật thám Pháp trong vụ 19/6* ([12], tr 118, 601).

Vĩnh Sính tuy không đọc BC1138 mà chỉ đọc bài của Thanh Đạm [11] nhưng cũng tỏ ý nghi ngờ “Những chi tiết này có lẽ mật thám Pháp (*Sûreté*) đã lấy từ lời khai của một người có tham gia vụ mưu sát Merlin ở Sa Diện. Phải chăng người đó là Lâm Đức Thụ (Hoàng Chấn Đông, tên thật là Nguyễn Công Viễn, ngay sau vụ Sa Diện đổi tên thành Lâm Đức Thụ)?” ([13], tr 253).

Nhượng Tổng viết trên báo *Chính nghĩa* (2 kỳ, 1946), thuật lại lời một thành viên “Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí hội” cùng với lời nghiêm cẩn “năm 1929, tôi gặp cụ Lê-Cần ở Côn-lôn, cụ cũng cho tôi một, đôi tia sáng về cái án Sa-diện nữa. Những điều thuật lại sau đây, là theo lời của anh Nguyễn và cụ Lê đã cho biết. Tôi viết ra đây, là sợ sau này không còn ai biết đến sự thực nữa. Và người ta có thể tiểu thuyết hóa câu chuyện ấy cho càng ngày càng sai lạc mãi đi chăng?”, rằng: để có tiền tổ chức vụ mưu sát, “Người chú anh Đới, tức Hoàng-chấn-Đông liền đảm nhiệm việc ấy. Hoàng liền du thuyết tên Vị, một tay thám tử ở tòa lãnh sự Pháp, chuyên môn dò tung tích các nhà cách mạng Việt Nam!...” [7]. Nhượng Tổng đã cho thấy, *việc Lâm Đức Thụ thường tiếp xúc với mật thám Pháp không phải là chuyện bí mật trong hàng ngũ những người cách mạng lúc bấy giờ.*

BC1138 cho biết Hoàng Chấn Đông là người chịu trách nhiệm mua sắm y phục cho Phạm Thành Tích (tức Phạm Hồng Thái) và “đứng quan sát bên bờ kênh đào thuộc địa phận Trung Quốc, chỉ giữ nhiệm vụ liên lạc với các thành viên trong thành phố, là những kẻ không tham gia vào vụ mưu sát”. *Giữ những vai trò này trong vụ mưu sát, chắc không thể bị “kết tội” nặng ?*

Rất dễ nhận ra ngay phần đầu của BC1138 đã bày tỏ “bản tường trình này không thể nêu rõ các ‘nguồn’ tin của chúng tôi mà không có sự bất lợi”; thì ‘nguồn’ của mật thám Pháp, có thể là ai ngoài Lâm Đức Thụ ?

Dĩ nhiên, không loại trừ nội dung BC1138 được viết theo ý đồ của cặp Vĩ - Lâm nếu theo kịch bản của Nhượng Tống [7]. Kịch bản này có mấy sự trùng hợp quan trọng nhưng rất ngẫu nhiên:

- Nhóm cách mạng luôn luôn rất thiếu tiền [2], trùng hợp với việc mật thám (cá nhân ?) cấp tiền để tổ chức vụ ám sát [7].

- Mật thám (cá nhân ?) muốn có sự kiện để được cấp tiền [7], trùng hợp với việc khi vụ ám sát xảy ra những món tiền lớn đã được chi ra như BC1138 cho thấy.

1.2. Mưu sự hoàn hảo, thành sự tại thiên

Gần một thế kỷ sau, đọc BC1138 ta vẫn thấy thán phục sự hoàn hảo và tính hiện đại của kế hoạch mưu sát. Mọi sự chuẩn bị đều rất kỹ lưỡng và chuyên nghiệp: tìm và tuyển chọn người thực hiện, chuẩn bị vũ khí (bom, súng), trang phục, truyền thông (với các phương án khác nhau), cách ứng phó khi bị bắt... và tiếp đó là trình sát hiện trường, bố trí đội hình chiến đấu và yểm trợ...

Merlin thoát nạn do may mắn và Phạm Hồng Thái gặp nạn để trở thành “chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân” (Trần Dân Tiên, *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Văn học, Hà Nội, 1970, tr 69), mùa xuân mà cách mạng bạo lực khát khao và đã trở thành hiện thực hơn 20 năm sau, rồi kéo dài tiếp 30 năm nữa...

1.3. “Ai đã chủ trương cuộc mưu sát ?”

Một kế hoạch hoàn hảo như vậy, hẳn phải do những người chuyên nghiệp lão luyện vạch ra và chỉ huy. BC1138 chỉ thẳng ra “Thủ lĩnh của bọn chúng và tên thực sự tích cực hoạt động là Nguyễn Hải Thần”.

Người Pháp biết rất rõ tinh thần bạo lực chống Pháp triệt để và bền bỉ của Nguyễn Hải Thần qua các hoạt động cách mạng nổi tiếng của ông: về nước mưu sát Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut (khoảng 1912 - 1913), cùng Hoàng Trọng Mậu và Phan Sào Nam từ Quảng Tây (Trung Quốc) đánh đồn Tà Lùng, Cao Bằng (1915).

Nhưng, các nghiên cứu liên quan có được cho tới nay không thống nhất về người tổ chức vụ mưu sát.

Bởi vậy, Thanh Đạm rất trăn trở: “Câu hỏi đặt ra đậm nét nhất là: *Ai đã chủ trương cuộc mưu sát Toàn quyền Merlin ngày 19-6-1924 ? Nhóm Tâm Tâm Xã hay mấy nhà cách mạng cũ do Nguyễn Hải Thần cầm đầu?*” [11] (chữ in nghiêng của bản gốc).

(Lưu ý cách viết khéo của Thanh Đạm “*mấy nhà cách mạng cũ do Nguyễn Hải Thần cầm đầu*” chứ không hề nói đến Quang Phục Hội. Điều này phù hợp với lịch sử bởi Quang Phục Hội, như lời khai của Phan Bội Châu [2], thành lập giữa năm

1912 và đã giải tán chỉ mấy tháng sau đó vì không có tiền duy trì tổ chức. Sau đó là các nhóm hoạt động dưới danh nghĩa Quang Phục Hội như nhóm Nguyễn Hải Thần).

Vì sao như vậy ? Cũng lại sử gia Thanh Đạm đã viết:

“Các sử gia Việt Nam thường dựa vào ký ức của các chiến sĩ cách mạng đương thời, chủ yếu là tư liệu của cụ Phan Bội Châu: ‘*Phạm Hồng Thái truyện*’ [3] do *Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức* xuất bản tại Quảng Châu năm 1925 và các đoạn văn liên quan trong ‘*Phan Bội Châu niên biểu*’ [5]” ([11], tr 15).

Nhưng ngày nay, dưới ánh sáng của các tư liệu mới, hai cuốn sách kể trên của cụ Phan có vẻ như là những tài liệu sách động cách mạng, ít có giá trị sử học.

Còn ký ức của các nhà cách mạng cũng không thể thống nhất: Nhưộng Tống (Việt Nam Quốc Dân Đảng, 1946) và Tô Nguyệt Đình (Sài Gòn, 1957) đều cho là Nhóm Tâm Tâm Xã chủ trương ([7] và [8] tr 164). Ngược lại, Bạch Hào (Nguyễn Đồng Chi, Việt Minh, 1946) lại nêu tên Vũ Hải Thu (tức Nguyễn Hải Thần) là người cầm đầu ([6], tr 156).

Có thể khẳng định rằng, những người trẻ trong nhóm Nguyễn Hải Thần đã *bí mật* lập nhóm riêng mang tên Tâm Tâm Xã từ năm 1923. Vậy Tâm Tâm Xã hay nhóm Nguyễn Hải Thần đã gọi Phạm Hồng Thái, Lê Hồng Phong... (khoảng 10 người) sang Quảng Châu tháng 01/1924 ? Sang tới nơi, Hồng Thái, Hồng Phong... mới có thể gia nhập Tâm Tâm Xã. Với nhân lực như vậy, Tâm Tâm Xã có thể *tổ chức* được vụ 19/6 không hay chỉ các thành viên Tâm Tâm Xã *tham gia* vào nhóm ám sát do Nguyễn Hải Thần cầm đầu ?

1.4. “Nhà cách mạng Triều Tiên Từ Hưng Á”

BC1138 nói rõ: “Có điều không chính xác khi bảo người An Nam đó [Phạm Hồng Thái] có một ‘bạn người Triều Tiên’...” vì đơn giản Từ Hưng Á là một sản phẩm truyền thông cho chiến dịch mà Nguyễn Hải Thần đã chuẩn bị [18].

Điều này có vẻ đúng khi không có một tư liệu lịch sử nào nói đến sự xuất hiện một lần nữa của nhân vật này.

Có lẽ vì không tiếp cận được với BC1138 nên Vĩnh Sính cũng tin rằng Từ Hưng Á là có thật dù không dẫn thêm được bất kỳ một tài liệu nào để chứng minh.

Nội dung của BC1138 còn có nhiều chi tiết “vênh” với các sử liệu hiện hành cần các sử gia làm sáng tỏ như: Bom do ai chế tạo hoặc được mua ở đâu, có hay không việc các sát thủ bám sát hành trình của Merlin qua Nhật, Triều Tiên... Tuy nhiên, có những chi tiết vô lý có thể gạt bỏ ngay được, ví dụ như: Bom được nhồi trong chiếc máy ảnh mà Phạm Hồng Thái giơ lên giả vờ chụp rồi ném thẳng vào bàn tiệc...

2. Câu hỏi vẫn còn lơ lửng

Câu hỏi của Thanh Đạm cho tới nay hình như vẫn còn nguyên, khi khảo sát các tài liệu – được coi là chính thức và mới nhất, có tính phổ biến cao nhất – đã không dứt khoát và thống nhất về chủ thể đã chủ trương sự kiện này, vì ngoài “*Tâm Tâm Xã*” còn có “*Việt Nam Quang Phục Hội*”.

2.1. Bộ *Lịch sử Việt Nam* (15 tập) mới nhất (2017) của Viện Sử học cho là chủ trương của “*Tâm Tâm Xã*” ([16], tr 425); lưu ý: tài liệu tham khảo của phần này không có BC1138.

2.2. Trang web <http://dangcongsan.vn>, mục “Tiếng bom Phạm Hồng Thái” ghi, có thể hiểu là chủ trương do “*Tâm Tâm Xã*” và “*Việt Nam Quang Phục Hội*”:

“**Phạm Hồng Thái**... qua Xiêm rồi đến Quảng Châu (Trung Quốc), *tham gia Tâm tâm xã. Ông được tổ chức phân công* giết tên Toàn quyền Đông Dương là Méclanh tại khách sạn Vichitoria ở Sa Diện (Quảng Châu).

Ngày 19-6-1924, **thừa lệnh của Việt Nam Quang phục Hội, Phạm Hồng Thái ném bom** ám sát Toàn quyền Méclanh khi hấn vừa đến Sa Diện.” ([14], chữ nghiêng đậm là phần chúng tôi nhấn mạnh).

2.3. Sách giáo khoa *Lịch sử phổ thông lớp 12* hiện hành viết về sự kiện này, có thể hiểu là chủ trương của “*Tâm Tâm Xã*”:

“**Năm 1923**, tại Quảng Châu (Trung Quốc) Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Nguyễn Công Viễn v.v. **lập ra tổ chức Tâm tâm xã. Ngày 19-6-1924, Phạm Hồng Thái thực hiện việc mưu sát ...**” (tr 80, *Lịch sử 12*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2010, chữ nghiêng đậm là phần chúng tôi nhấn mạnh).

2.4. Tọa đàm khoa học về Phạm Hồng Thái gần đây nhất được tổ chức tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh 25 năm trước (tháng 7/1994), là nơi lưu trữ BC1138. Một người dự tọa đàm, PGS TS Phạm Xanh (Khoa Lịch sử, Trường Đại học KHXH & NV, ĐHQG Hà Nội), trong chương trình “Đất nước ngàn năm” phát ngày 27/7/2017 vẫn đưa ra một chi tiết: Phạm Hồng Thái giờ máy ảnh lên chụp đồng thời ném tạc đạn vào bàn tiệc (đại ý) [17]. Phát biểu này cho thấy hình như ông Phạm Xanh chưa đọc BC1138.

2.5. “*Viết thêm về vụ ám sát Méc-Lanh ở Sa Diện tháng 6/1924*” của TS Lê Đức Hoàng (2014) [15], có thể là bài khảo cứu về chủ đề này gần đây nhất. Bài khảo cứu này viết khá công phu, nhiều tài liệu tham khảo chủ yếu là tài liệu của Trung Quốc và Việt Nam. Tiếc là các tài liệu Trung Quốc mà tác giả tham khảo không phải tư liệu sơ cấp (Primary source), như báo chí thời 1924, ví dụ các tờ *Thân báo*, *Đại công báo*, *Trung Quốc tân văn*... mà theo Nhượng Tống, “*đều có những bài ký (sic) thuật rất tường tận [về vụ 19/6]*” [7]; mà là các tài liệu thứ cấp

(bài viết của các tác giả Trung Quốc từ năm 1983-2008). BC1138 chỉ được tác giả sử dụng một phần ít liên quan (xin tiền và người sau vụ án) bằng một cách đặc biệt: không nêu tên tài liệu mà chỉ viết chung chung – “Theo tài liệu lưu trữ tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh, Ký hiệu...”.

Còn 5 năm nữa là sự kiện “Tiếng bom Sa Diện” tròn 100 năm. Nếu Hồ sơ Mật thám Pháp của các nhân vật liên quan đến sự kiện này (Nguyễn Hải Thần, Lâm Đức Thụ, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu...) được khai thác như trường hợp *Hồ sơ thẩm vấn Vụ án Phan Bội Châu năm 1925* [2] thì tin rằng giới sử học sẽ có khả năng kết luận được nhiều vấn đề về sự kiện này.

Chúng tôi hy vọng điều đó.

Kèm theo:

Phụ lục I: *Le Gouverneur Général de l'Indochine À Monsieur le MINISTRE des COLONIES* (Objet: *Attentat révolutionnaire du 19 Juin 1924 à Canton*). Hanoi, le 18 Juillet 1924 (N°: 1138 AP). Bản lưu tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh (Vinh, Nghệ An) từ năm 1961 [?] ký hiệu: XV Đ14/Y506.

Phụ lục II: *Báo cáo ngày 18 tháng Bảy 1924 của Toàn quyền Đông Dương gửi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp về Vụ ám sát cách mạng ngày 19/6/1924 ở Quảng Châu, ký hiệu: 1138 AP*. Phạm Mạnh Phan dịch [10], Hoàng Ứng Huyền hiệu đính 2019.

NBD - HU' H

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Xếp thứ tự theo thời gian xuất bản)

- [1] *Le Gouverneur Général de l'Indochine À Monsieur le MINISTRE des COLONIES* (Objet: *Attentat révolutionnaire du 19 Juin 1924 à Canton*). Hanoi, le 18 Juillet 1924 (N°: 1138 AP). Bản lưu tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh (Vinh, Nghệ An) từ năm 1961 [?] ký hiệu: XV Đ14/Y506.
- [2] *Vụ án Phan Bội Châu năm 1925 - Hồ sơ thẩm vấn (Phan Bội Châu toàn tập - Bồ di II)*, TTVHNN Đông Tây - Nxb Thanh niên, Hà Nội, 2017.
- [3] Phan Bội Châu, *Truyện Phạm Hồng Thái*, 1925 (Chương Thâu dịch theo bản in lại: Quảng Châu, 1959). In trong sách: *Phan Bội Châu toàn tập*, tập 5, TTVHNN Đông Tây - Nxb Thuận Hóa, 2000, tr 337-377.
- [4] Phi Hùng, "Gương hy sinh Phạm Hồng Thái", báo *Cờ giải phóng*, số 6 (ngày 28/7/1944). Nguồn: <http://baotanglichsu.vn/liet-si-phan-hong-thai-qua-mot-bai-viet-tren-bao-co-giai-phongdr.html>.
- [5] Phan Bội Châu, *Phan Bội Châu niên biểu* (phần về Phạm Hồng Thái), 1946. In trong sách: *Phan Bội Châu toàn tập*, tập 6, TTVHNN Đông Tây - Nxb Thuận Hóa, 2000, tr 256-261.
- [6] Bạch Hào, *Phạm Hồng Thái*, Nxb Ngân Hồng, Vinh, 1946. (Trích từ: *Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện*, Nxb VH-TT, Hà Nội, 2013, tr 153-163).

- [7] Nhượng Tống, “Phạm Hồng Thái và Tâm Tâm xã”, báo *Chính nghĩa*, số 2, 27/5/1946; không ký tên (kỳ I), báo *Chính nghĩa*, số 3, 3/6/1946, ký tên M (kỳ II). Theo: <http://nhilinhblog.blogspot.com/2015/06/nuong-tong-ve-pham-hong-thai-va-tam-tam-xa.html>.
- [8] Tô Nguyệt Đình, *Phạm Hồng Thái*, Nxb Sống mới, Sài Gòn, 1957 (Trích từ: *Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện*, Nxb VH-TT, Hà Nội, 2013, tr 164-174).
- [9] Trung Chính, “Phạm Hồng Thái hy sinh vì việc nước”, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 158 (tháng 9-10/1974), tr 16-26.
- [10] *Báo cáo của Toàn quyền Đông Dương gửi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp ở Paris về Vụ ném bom ở Sa Diện ngày 19 tháng Sáu năm 1924*. (Phạm Mạnh Phan dịch năm 1973, trích từ: *Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện*, Nxb VH-TT, Hà Nội, 2013, tr 39-63).
- [11] Thanh Đạm, “Báo cáo của quan Toàn quyền chết hụt”, Tạp chí *Xưa & Nay*, số 3 (tháng 6/1994), tr 15-17.
- [12] Duiker W., *Ho Chi Minh: A Life*, Hyperion, New York, 2001, pp 117-121, 600-602.
- [13] Vĩnh Sính, “Đóng góp vào việc tìm hiểu thêm về Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện”, trong: *Việt Nam và Nhật Bản: Giao lưu Văn hóa*, Nxb Văn Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, 2001, tr 243-258.
- [14] “Tiếng bom Phạm Hồng Thái”. Trích sách: *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007. Nguồn: <http://dangcongsan.vn/tu-lieu-van-kien/tu-lieu-ve-dang/lich-udang/books292820159024246/index-49282015901314616.html>.
- [15] Lê Đức Hoàng, “Viết thêm về vụ ám sát Méc-Lanh ở Sa Diện tháng 6/1924”, Tạp chí *Khoa học - Công nghệ Nghệ An*, số 10/2014, tr 41-46. Nguồn: http://www.ngheandost.gov.vn/documents/10190/21303/1427444093073_4%20XN%20DVN_01.pdf.
- [16] Viện Sử học, *Lịch sử Việt Nam* (15 tập) tập 8, Nxb KHXH, Hà Nội, 2017, tr 424-428.
- [17] “Tiếng bom Phạm Hồng Thái – Sống dậy chân lý đấu tranh dân tộc”. Nguồn: <http://vov2.vov.vn/dat-nuoc-ngan-nam/tieng-bom-pham-hong-thai-song-day-chan-ly-dau-tranh-dan-toc-c52-24433.aspx>.
- [18] *Báo cáo ngày 18 tháng Bảy 1924 của Toàn quyền Đông Dương gửi Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp về Vụ ám sát Cách mạng ngày 19/6/1924 ở Quảng Châu*, ký hiệu: 1138 AP. Phạm Mạnh Phan dịch [10], Hoàng Ứng Huyền hiệu đính 2019.

Phụ lục I

Le Gouverneur Général de l'Indochine À Monsieur le MINISTRE des COLONIES
(Objet: Attentat révolutionnaire du 19 Juin 1924 à Canton). Hanoi, le 18 Juillet 1924
(N°: 1138 AP). Bản lưu tại Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh (Vinh, Nghệ An)
từ năm 1961 [?] ký hiệu: XV Đ14/Y506.

XV
Đ 14
11/506

SECRET

N°: 1138 AP
Hanoi, le 18 Juillet 1924

Le Gouverneur Général de l'Indochine
à Monsieur le MINISTRE des COLONIES

OBJET :
Attentat révolutionnaire
du 19 Juin 1924 à Canton

PARIS

Mes télégrammes nos 879, 887, 8081 bis
et ult. des derniers jours de Juin, ma lettre No
1060-C et mon télégramme No 1014 des 5 et 16 Juil-
let vous ont déjà renseigné sur les circonstances
dans lesquelles fut commis l'attentat révolutionnai-
re de Canton et sur les conséquences immédiates de
cet attentat.

J'ai l'honneur de vous adresser au-
jourd'hui un compte rendu d'ensemble qui précise
et complète mes informations précédentes.

J'exposerai tout d'abord les résultats
de l'enquête prescrite par mes soins touchant la
préparation.....

préparation et l'exécution du crime. Je traiterai ensuite la question des responsabilités et vous signalerai à ce propos les réactions les plus significatives de l'opinion publique locale. Je vous ferai part enfin des dispositions que j'ai prises ou que je me propose de prendre à l'effet d'obtenir le châtiment des assassins.

X
X X

Ainsi que je viens de vous l'annoncer par la voie du câble, les recherches entreprises par la Sûreté Générale de l'Indochine ont abouti à l'identification du meurtrier, qui est bien un Annamite, et à la détermination de ses complices, qui sont également des Annamites.

Il va sans dire que le présent exposé ne saurait comporter sans inconvénient l'indication des "sources" de nos renseignements. Je tiens toutefois à mentionner qu'il se fonde uniquement sur des témoignages dûment recoupés et sur des documents dignes de foi. Je crois devoir en outre insister sur l'intérêt qu'il y a temporairement, pour ne pas entraver l'action de notre police, à conserver à la relation qui va suivre un caractère rigoureusement secret.

En vue de faciliter l'intelligence de cette relation, je résumerai au préalable en quelques lignes la situation actuelle du "parti révolutionnaire annamite".

Formé.....

Formé principalement d'émigrés anciens, qui ont quitté la Colonie depuis une quinzaine d'années, le parti révolutionnaire annamite comprend encore aujourd'hui quelques dizaines de militants irréductibles, formant des groupes distincts, fixés de façon plus ou moins stable en Chine, au Japon et au Siam.

Le "groupe de la Chine du Sud", c'est à dire du Kouang-Tong et du Kouang-Si, se compose d'un petit nombre d'énergumènes qui jouèrent un rôle de premier plan dans l'exécution des attentats terroristes de 1913. On découvrit ensuite leur intervention dans presque toutes les attaques dirigées par des bandes chinoises contre notre frontière du Tonkin. Pour la plupart condamnées à mort par contumace dans la Colonie, ils échappèrent néanmoins jusqu'ici à l'action de notre justice grâce à la protection invariablement bienveillante des autorités chinoises qui les aident à monter de petits commerces ou leur procurent des emplois soit dans l'administration soit dans l'armée.

Le "groupe de la Chine du Centre et du Nord" compte seulement HUAN-BÔI-CHÂU, fondateur du parti, maintenant âgé de 57 ans et passablement fatigué, entouré de quelques lettrés qui gagnent leur vie en collaborant à des revues militaires pour le compte des toukiuns de la région.

Le Japon abrite ordinairement le prince QUÔNG-ĐÊ, toujours actif et disposant d'un petit

nombre.....

nombre de fidèles, dont il tente périodiquement l'envoi en Indochine pour y lever des subsides et qui assurent aussi sa liaison avec certains émigrés de la Chine ou du Siam.

Les Indochinois établis dans ce dernier pays forment à vrai dire une colonie assez importante, qui constitue sans aucun doute le milieu annamite où la propagande anti-française à forme révolutionnaire s'exerce le plus efficacement: le drame de Canton vient de nous en fournir une nouvelle preuve.

J'ajouterai, pour être complet, que divers émigrés se rendent de temps à autre en Allemagne, -l'un d'eux habite même présentement à Berlin-, tandis que quelques autres entretiennent des relations avec le "groupe communiste annamite" récemment constitué en France et dont le chef, bien connu du Département, réside depuis près d'un an à Moscou.

Comme il était logique de n'y attendre, c'est dans le groupe des émigrés de la Chine du Sud qu'a pris naissance l'idée du dernier complot dirigé contre le Gouverneur Général de l'Indochine, vers la date où les journaux d'Extrême-Orient publièrent la nouvelle de mon prochain voyage au Japon. C'est ce même groupe qui a ensuite préparé l'attentat.

Un quinzaine d'individus environ, parmi lesquels le vétéran TAI-THUAT, ont été plus ou moins dans la confidence. Huit d'entre eux ont agi.

Je les nomme tout de suite.

Leur chef, et le véritable animateur, fut NGUYEN-HAI-THAN, dit NGUYEN-CAM-GLIAN, déjà impliqué dans l'affaire de l'empoisonnement des soldats de la citadelle de Hanoi en 1908, condamné par défaut à la peine de mort par la Commission criminelle de 1913, organisateur de l'attaque du poste de Talung en 1916, actuellement commandant d'un régiment yunnanais dans l'armée cantonnaise.

Les autres étaient:

DUNG-SU-MAC, dit DUNG-SUNG-HONG condamné par défaut à la déportation par la Commission criminelle de 1913, -également officier dans les troupes cantonnaises et Chef d'Etat-Major du Général POUN-CONG-YI;

DINH-TH-GLAN, officier dans l'Etat-Major du Commandant en chef des troupes yunnanaises à Canton;

NGO-THANH, contrôleur des chemins de fer du Kouang-Tong;

DUYU-TU-MAN, l'un des assassins à Canton, fin 1912, d'un agent du Gouvernement Général, et l'un de ceux qui confectionnèrent les bombes de 1913, à Kowloon, -présentement domicilié à Nanning, comme commerçant;

HOANG-CHAI-DONG, dit LAM-TAK-SU, adjoint au chef de l'arrondissement de Siou-Kouan, à Canton;

HONG-SON, jeune émigré, qui tua de quatre coups de revolver un agent du Gouvernement Général,

le.....

le 11 février 1922 à Hongchéou, et qui tout récemment encore se disposait à en tuer un autre:

PHAM-THANH-TICH, dit PHAM-DAI, émigré de fraîche date également, passé d'Annam au Siam avec une dizaine de ses compatriotes au printemps de cette année, et que NGUYEN-HAI-THAN avait fait venir récemment à Canton, en même temps qu'un de ses camarades, le nommé LÊ-HUY-DOAN, pour les charger tous deux de lancer les bombes qui n'étaient destinées. Mais ce LÊ-HUY-DOAN, trop timide, fut sans doute rapidement jugé impropre à une mission de ce genre et il ne semble point qu'on ait par la suite utilisé ses services.

Le choix de ses auxiliaires étant fait, le chef des conjurés distribua les principaux rôles de la façon suivante:

DUNG-TU-MAN, le spécialiste de 1913, mutilé à cette époque par l'explosion accidentelle d'une de ses bombes, était chargé de la confection des nouveaux engins.

PHAM-THANH-TICH, résolu et avide de gloire, HONG-SON toujours prêt à assassiner quelqu'un, acceptèrent de lancer les bombes au moment le plus favorable, durant son séjour à Canton.

La fabrication de celles-ci commença vers le 1er juin, dans une maison de la cité cantonnaise où DUNG-TU-MAN, quittant Hanning était venu tout exprès s'installer.

On.....

On en confectionna deux. Elles avaient l'apparence d'un cylindre de fer blanc, un peu plus gros et un peu moins haut qu'une bouteille ordinaire. La charge d'explosif ressemblait à du coton blanc. Les projectiles se composaient de ferraille concassée. La mise de feu comportait un dispositif électrique assurant un retard de trois secondes. Chacune des bombes était enfermée dans une petite valise rectangulaire en simili-cuir. Sur un côté de la valise se trouvait le commutateur permettant d'armer l'engin, de telle sorte qu'on pouvait transporter celui-ci sans attirer l'attention et qu'il n'était point nécessaire d'ouvrir la valise pour l'utiliser.

PHAM-THANH-TICH était arrivé à Canton le 2 juin. Dès qu'il eut accepté de lancer une bombe, on lui confia un revolver américain à six coups -cal. 38- et on l'entraîna au tir, aux environs de la ville, pour le mettre à l'essai de se défendre avec cette arme, le cas échéant, contre la police.

Suivant son projet initial, NGUYEN-HAI-THAN se proposait d'opérer dans la cité chinoise: on devait s'efforcer tout d'abord de s'attarder à la sortie du pont de la Concession française -Croquis annexe No. 1-. Tous les conjurés étaient d'ailleurs pourvus de revolvers semblables à celui de PHAM-THANH-TICH.

DUNG-TU-MAN ayant fait une reconnaissance de Shuncheu et pris des renseignements complémentaires sur le programme de son séjour à Canton,

il fut décidé que la première tentative aurait lieu sur le territoire même de Shameen.

C'est vraisemblablement à la suite de cette décision que HOÀNG-CHÂN-BÔNG fut chargé d'habiller à l'européenne PHAM-THÁNH-TÍCH, venu du Siam avec un costume chinois: sous des vêtements occidentaux, le meurtrier pouvait en effet pénétrer et circuler plus aisément dans l'enceinte des Concessions. Vers le 15 ou 16 Juin, HOÀNG acheta donc pour PHAM-THÁNH-TÍCH un veston de voyage, un pantalon de flanelle et un chapeau de paille; il lui donna en outre, prélevés sur son propre vestiaire, une chemise, une cravate, une ceinture, des chaussettes et des souliers de toile.

En même temps, NGUYỄN-HAI-THÂN faisait photographier PHAM-THÁNH-TÍCH, afin de pouvoir livrer ses traits à la publicité, au cas où il trouverait une mort glorieuse dans l'accomplissement de sa mission.

Il le munissait enfin d'un écrit que PHAM-THÁNH-TÍCH devait remettre à la police, en cas d'arrestation, pour expliquer les raisons de son acte. -Annexe No 41-.

Le 19 Juin, jour de mon arrivée à Canton, les conjurés s'installèrent tout d'abord à proximité de Shameen, dans deux hôtels voisins. NGUYỄN-HAI-THÂN et PHAM-ĐÀI s'étaient rejoints dans l'un d'eux, munis d'une "valise", et se proposaient

posaient de ne rechercher immédiatement après mon débarquement au Graonne, pour lancer leur bombe à la première occasion favorable. HÔNG-SON, DANG-SU-MAC et DINH-TẾ-GIÂN occupèrent une chambre de l'autre hôtel et y avaient apporté la deuxième "valise". Ils devaient y attendre les événements. On avait convenu qu'ils n'agiraient que le lendemain et seulement au cas où les premiers auraient manqué leur coup le jour même.

Mais dans le courant de l'après-midi, PHAM-THÁNH-TÍCH alla faire un tour à Shameen. Il revint disant que le banquet préparé à l'Hôtel Victoria offrait les plus grandes facilités pour l'attentat. On résolut alors d'agir simultanément, au moment de ce banquet. Pour attendre jusque là et pour prendre des forces, les cinq hommes, grossis de DANG-TU-MÂN et de HOÀNG-CHÂN-BÔNG, se rendirent dans un restaurant de la cité chinoise tout proche du pont de la Concession anglaise.

Vers 7 h.1/2, DINH-TẾ-GIÂN fut dépêché une première fois en éclaireur, pour vérifier si le dîner prévu allait bien avoir lieu à l'Hôtel Victoria. Il rentra en déclarant que la salle à manger se trouvait encore vide. Renvoyé une seconde fois à Shameen, il fit connaître que tous les convives étaient arrivés et allaient se mettre à table.

PHAM-THÁNH-TÍCH, HÔNG-SON, DANG-SU-MAC et DINH-TẾ-GIÂN sortirent aussitôt et se dirigèrent vers l'Hôtel. Ils franchirent le pont anglais sans aucune.....

aucune difficulté et sans que le gardien préposé à la porte de la grille leur eut adressé la parole, ni demandé, conformément à sa consigne, à examiner le contenu de leurs valises. PHAM-THANH-TICH et HONG-SON, tous deux vêtus à l'européenne, faisaient, il est vrai, porter respectivement ces valises par BANG-SU-MU et BINH-TI-GIAN, habillés à la chinoise, et qui les suivaient comme deux domestiques.

Dès la sortie du pont, PHAM-THANH-TICH et HONG-SON reprenaient les valises des mains de leurs compagnons et continuaient seuls leur route. BANG-SU-MU et BINH-TI-GIAN repassaient le pont anglais pour s'embusquer non loin de là, dans un sampan loué à l'avance.

NGUYEN-HAI-THAN et BANG-TU-HAN, par la rive chinoise du canal, étaient allés eux-mêmes se poster dans un autre sampan à l'angle N.E. de la Concession française. -Croquis annexe No 11-.

C'est dans l'un de ces sampans que devaient chercher refuge les meurtriers, en cas de poursuite par la police.

Pour HOANG-CHAU-BONG, il restait en observation sur la rive chinoise du canal, chargé simplement de la liaison avec les affiliés demeurés dans la Cité, qui ne prenaient point une part active à l'exécution de l'attentat.

On sait comment l'un des deux porteurs.....

teurs de bombe s'acquitta de sa sinistre mission. La vigilance d'un policeman l'ayant empêché de s'approcher de la fenêtre de l'hôtel qui correspondait au centre de la table du banquet, il put grâce à l'inattention ou la stupidité d'un deuxième policeman lancer son engin par une autre fenêtre sur l'angle gauche de la table. Pourchassé aussitôt après l'explosion par l'un des policeman et par deux Français, il fut contraint de fuir du côté opposé au canal, où l'attendaient ses complices. Il put néanmoins échapper à ses poursuivants, après avoir déchargé son revolver sur le policeman lui-même non armé, en se réfugiant dans le jardin très touffu et très obscur de la Concession française. Découvert un moment plus tard dans une haie du bord de la rivière, par un gardien de notre Concession, il fit à nouveau usage de son arme et se jeta dans la rivière pour n'être pas arrêté, -probablement avec l'espoir de gagner à la nage l'île de Honam ou quelque sampan du voisinage qui voudrait bien l'accueillir -lettre de M. BEAUVAIS du 21 Juin: annexe No 12-.

Il méconnaissait assurément la violence du courant en cet endroit, à pareille heure.

Dans le même temps, HONG-SON ayant vu PHAM-THANH-TICH lancer sa bombe, avait précipitamment cherché refuge dans le sampan du pont anglais, sans toutefois se séparer de sa propre valise. Avec ses deux compagnons, il regagnait ensuite la rive chinoise.

Quant à.....

quant à NGUYỄN-HẢI-THÂN et BẢNG-TU-QUÂN, après avoir attendu le temps convenu, c'est à dire un quart d'heure, dans le sampan de la Concession française, ils étaient eux-mêmes rentrés dans la Cité.

Vers 10 heures, toute la bande, sauf PHẠM-THÀNH-TÍCH dont on ignorait le sort, se rassemblait chez BẢNG-SU-MẠC en compagnie de cinq ou six autres affiliés. Chacun se félicitait du succès de l'attentat, persuadé que le Gouverneur Général avait été frappé mortellement. Dans l'exaltation de cette réussite, on se grisait de nouveaux espoirs. On reprenait les plus vastes projets du vieux parti révolutionnaire. On escomptait à brève échéance un soulèvement général de l'Annam et l'on chassait définitivement les Français de l'Indochine. Ayant ainsi soupé fort gaiement jusqu'à vers 1 heure du matin, les conjurés se donnaient rendez-vous au déjeuner du lendemain chez BẢNG-TU-QUÂN.

À ce repas, PHẠM-THÀNH-TÍCH n'ayant pas encore reparu, on pensa qu'il avait pu être arrêté par la police fluviale, que de toutes façons les Français exigeraient certainement une enquête et l'on tomba d'accord sur l'opportunité de se disperser sans retard.

C'est en fait à peu près sûrement de Hongkong, quelques jours plus tard,

que.....

que NGUYỄN-HẢI-THÂN fit adresser au Journal Sien-Chuong-Pao une "lettre posthume" de PHẠM-THÀNH-TÍCH et une communication d'un soi-disant TU-HANG-A, de nationalité coréenne, ami de PHẠM-THÀNH-TÍCH, annexes Nos 9 et 10. Ces deux écrits étaient accompagnés d'une des photographies que NGUYỄN-HẢI-THÂN avait fait faire peu avant l'attentat. Ils avaient pour objet tout ensemble de glorifier le criminel et d'égarer les recherches de la police. PHẠM-THÀNH-TÍCH s'y trouvait en effet désigné sous un faux nom et sous une fausse origine. Car il n'est point exact que cet annamite ait eu un "ami coréen" ou qu'il n'ait suivi de Saigon à Tokyo pour m'y assassiner.

Au moment où le journal cantonnais publiait la photographie du prétendu PHẠM-HÔNG-THAI, le noyé qu'on venait de repêcher dans la rivière des Perles, à 3 kilomètres en aval de Shameen, se trouvait du reste dans un état de décomposition tel qu'il ne pouvait plus être question de l'identifier avec l'individu représenté par cette photographie.

L'enquête menée par le Gouvernement général à Canton et en Indochine a seule permis ultérieurement d'établir avec certitude:

1o/ que le noyé en question est bien le même personnage que l'assassin;

2o/ que celui-ci était un Annamite nommé PHẠM-THÀNH-TÍCH, dit PHẠM-DÀI, âgé de 32 ans, originaire du village de Xuân-Nha au Nghê-An,

exerçant.....

exercant le métier d'ajusteur-mécanicien, et olandentinement passé au Siam vers le mois de Mars de cette année;

So/ que seul, et jusqu'à plus ample informé, en dehors de toute intervention russe, allemande ou coréenne, le groupe des émigrés de la Chine du Sud a conçu, préparé et exécuté l'attentat.

Toutes précisions, j'y veux insister, qui ne sont actuellement connues que du Gouvernement Général de l'Indochine.

Le moment me paraît en effet venu de mentionner qu'au cours de l'enquête qui vient de permettre la relation qui précède, le Gouvernement Général n'a pas reçu la moindre assistance de la part des polices cantonnaises.

Durant les 17 jours qu'il est resté à Canton, mon Directeur des Affaires Politiques a dû se contenter de recueillir, de la bouche des autorités chinoises, de nombreuses et formelles promesses d'active collaboration. En fait, pendant le même laps de temps, la Sûreté Civile ni la Sûreté Militaire du Gouvernement du Sud n'ont apporté la plus minime contribution aux recherches poursuivies par le représentant du Gouvernement Général.

Comment donc expliquer que la police d'une si grande ville et qui comprend des détectives remarquables, que la police d'un Gouvernement.....

Gouvernement militaire pour lequel un excellent service d'information est une nécessité vitale, n'aient pu jusqu'à ce jour nous fournir une seule indication utile, non seulement sur l'attentat du 19 Juin lui-même, mais encore sur les émigrés armantés résidant au Kouang-Tong ?

J'en arrive par une transition naturelle à la délicate question des responsabilités que comporte cette douloureuse affaire et je dois vous faire connaître entièrement mon opinion à ce sujet.

x
x x

Mais d'abord, moi-même, pourquoi suis-je allé à Canton ? Puisque, aussi bien, il peut n'être pas indifférent de consigner ici les raisons, dont je vous ai rendu compte et que vous avez bien voulu admettre, qui m'ont engagé à faire cette visite.

Je suis allé à Canton, tout d'abord pour y voir la colonie française, c'est à dire pour y attester publiquement, comme je l'avais fait en allant à Pékin, à Tientsin, à Shanghai et dans maintes villes du Japon, la solidarité de l'Indochine et de toutes les communautés françaises d'Extrême-Orient. Je suis en outre allé à Canton pour y visiter nos oeuvres d'influence, qui sont en Chine parmi les plus florissantes et parmi celles que la Colonie subventionne.....

subventionne le plus largement; j'avais à coeur d'apporter mon encouragement aux hommes dévoués, -consul, missionnaires ou médecins-, auxquels ces oeuvres sont redevables de leur prospérité; Je tenais aussi à voir par moi-même, là comme ailleurs, dans quelle mesure le Gouvernement Général peut accroître utilement son effort dans l'aide qu'il prête à la Métropole pour le maintien et le développement de son rayonnement extérieur. Je suis enfin allé à Canton, parce que cette ville est le siège d'un gouvernement indépendant, le gouvernement d'une province limitrophe de l'Indochine et parce que le Chef de ce gouvernement insistait de façon extrêmement pressante pour me recevoir, parce que j'avais déjà fort utilement rendu visite au Maréchal TCHANG-SO-LIN à Moukden et au Général HO à Shanghai, parce qu'étant déjà en relations directes et constantes avec les deux gouvernements autonomes du Yunnan et du Kouang-Si, je ne pouvais sans manquer à la courtoisie et surtout sans risquer de rendre difficiles nos rapports avec le Kouang-tong, refuser l'invitation qui m'était adressée par le Docteur SUN-YAT-SIEN.

M. de FLÉRIAU, notre Ministre à Pékin, ne m'avait-il pas conseillé lui-même, du reste, d'accepter cette invitation ?

Oui, mais le risque révolutionnaire, le risque d'un attentat terroriste ou, pour le moins, d'une manifestation populaire de la xénophobie...

xénophobie chinoise ?

Je répondrai que si j'avais voulu tenir compte des risques de ce genre, je n'aurais même pas assumé ma mission au Japon.

J'arrivais à peine à Tokyo, peu de mois après l'attentat dont le Prince Régent avait failli être victime, que l'Amiral SAITO, Gouverneur Général de Corée échappait lui-même providentiellement aux balles de révolutionnaires coréens. Quelques jours plus tard, journaux japonais ou chinois dénonçaient successivement des complots dont le but était mon assassinat. J'ai poursuivi mon voyage.

Sur le chemin du retour, néanmoins, d'abord à Shanghai, et ensuite à Hongkong, des renseignements me sont parvenus qui méritaient toute mon attention et donnaient à penser que le voyage de Canton comportait véritablement une menace très sérieuse. Je n'ai pas cru devoir modifier un programme arrêté depuis près de trois semaines, n'ayant point chez SUN-YAT-SIEN pour mon plaisir, et par ailleurs ayant accepté, une fois pour toutes, un risque l'on peut dire professionnel, et qui est peut-être la rançon de beaucoup de choses, mais dont un Gouverneur Général de l'Indochine doit pouvoir prendre ~~avec légèreté~~ son parti, sous peine d'être hors d'état de remplir la majeure partie des obligations de sa charge. Par contre, et dans cette occurrence, je n'ai pas craqué d'avoir le souci de réduire ce risque au minimum. C'est ainsi.....

ainsi que j'ai résolu de n'emmener à Canton que mes collaborateurs les plus indispensables et que j'ai demandé la simplification du programme de réceptions proposé par le Gouvernement du Sud. En outre, le soir même de mon débarquement à Hongkong, le 17 Juin, je faisais partir pour Canton mon Directeur des Affaires Politiques, qui m'y précédait de la sorte d'un peu plus de vingt quatre heures.

Dès son arrivée à Shamsen, le Commandant JEANNERAU faisait part au Docteur CASABIANCA, chargé de la gérance du Consulat de France, des craintes que nous concevions touchant la possibilité d'un attentat projeté par les révolutionnaires annamites. Il recevait l'assurance que tout était prévu et se passerait parfaitement en ce qui concernait mon séjour sur l'île des Concessions étrangères.

Pour la fixation définitive du programme de mes déplacements ou visites dans la ville même de Canton, le Commandant JEANNERAU dut entrer en pourparlers, chez le Docteur CASABIANCA, avec trois délégués du Gouvernement du Sud, dont M. WAICY, conseiller privé de SUN-YAT-SEN, bien connu en France dans certains milieux politiques. -annexe No 20 -. Il eut alors la surprise de constater.....

ter que les autorités locales n'avaient pas songé à prendre la moindre mesure de police en vue d'assurer la sécurité de leurs hôtes dans la cité chinoise. Il fut obligé d'insister, une lettre de M. WAICY en témoigne -annexe No 19 -, sur les raisons qui motivaient impérieusement de pareilles mesures. On promit finalement au Docteur CASABIANCA qu'un service d'ordre et de protection serait organisé dans les rues aux heures convenables; au surplus, trois ou quatre automobiles accompagnées par des soldats en armes, ainsi qu'en emploient pour leurs plus courtes sorties les collaborateurs du Docteur SUN, seraient mises à sa disposition pour tous ses déplacements en territoire chinois.

Tout semblait ainsi réglé pour le mieux.

J'arrive le 19 à 4 heures du soir par le Graomne. A 5 heures, je reçois au Consulat les colonies française et étrangères. A 6 heures, je fais une promenade sur le Bund et suis salué militairement tous les cinquante mètres par un policier des Concessions. A 8 h.1/2, je me rends à l'Hotel Victoria: des policemen sont aux fenêtres de la salle à manger. A 8 h.45, la bombe.... le massacre ! Trois tués, deux mourants, dix blessés !

Parmi les morts, un tout jeune ménage, M. et Mme DESMARTES, arrivés depuis quinze jours à peine à Canton.

Parmi les mourants, M. O'RIEN, l'un des plus.....

plus anciens résidents français en Extrême-Orient, l'un des plus méritants et l'un des plus estimés !.

Dès le lendemain, dès que le crime est connu, l'opinion publique s'élève et se passionne. Bien entendu, je ne m'inquiète point ici du sentiment chinois, où la vanité déçue, la peur des représailles devaient fatalement l'emporter sur toute sympathie sincère. Car, à l'issue de la nuit tragique, presque entièrement consacrée aux soins que nécessitaient les victimes, j'ai rompu brusquement mes engagements avec le "généralissime" et ne suis reparti sans consentir à recevoir au Consulat ni le Gouverneur Civil ni le Secrétaire aux Affaires Étrangères.

Mais à Shamsen, à Hongkong, à Shanghai, en Indochine, on cherche des responsables.

On s'en prend tout d'abord unanimement aux Chinois, et plus particulièrement à SUN-YAT-SIEN. Les journaux s'élèvent avec véhémence contre le régime de désordre et d'anarchie instigué par lui au Kouang-Tong.

M. GILES, Consul d'Angleterre, adresse le premier une protestation officielle au Gouverneur Civil de Canton. En termes énergiques, il déclare qu'il tient le gouvernement local pour directement responsable de l'attentat, qui n'est qu'un résultat de l'agitation anti-étrangère entretenue et fomentée par les autorités.....

autorités cantonnaises -annexe No 13-. Monsieur Maurice BEAUVAIS, Inspecteur de la Gabelle, frère de notre regretté Consul Général, a bien voulu remplacer le Docteur GASTABLANCO, grièvement blessé, et assurer spontanément en plein désarroi, la lourde gérance du Consulat français: il écrit à son tour aux autorités cantonnaises et leur représente avec fermeté que l'attentat résulte d'un complot qui n'a pu être préparé qu'en territoire chinois -annexe No 14-. Enfin, le Consul Général du Japon à Canton, comme doyen du corps consulaire de Shamsen et avec l'approbation de ce dernier, envoie au Gouverneur Civil une note protestant contre l'indulgence des autorités locales à l'égard des révolutionnaires de toute origine et réclamant d'urgence les mesures de répression qui s'imposent -annexe No 15-.

Entre temps, on incrimine l'insuffisance des règlements de police de Shamsen et l'insuffisance de la police elle-même. Il est exact que les policiers des Concessions ne sont même pas armés. Les municipalités française et anglaise se réunissent d'urgence, décident d'augmenter et d'armer leurs polices respectives, édictent sans délai une nouvelle réglementation de l'admission des étrangers sur le territoire de Shamsen -annexe No 16/18-.

On en vient à reprocher au Consul d'Angleterre de n'avoir pas songé à organiser avec les marins d'une canonnière britannique, un

service d'honneur, qui eut été en même temps un service de garde, durant le banquet de la colonie française. Il riposte en déclarant qu'on ne l'avait pas avisé que ce banquet aurait lieu à l'Hotel Victoria. C'est exact, le Docteur CASABIANCA ne l'en a pas avisé par lettre, officiellement. Mais M. GILES avait assisté à la réception de l'après-midi du 19 au Consulat de France. Et son Commissariat de police touche l'Hotel Victoria.

Le Docteur CASABIANCA lui-même, bien que grièvement blessé, se trouve mis en cause, notamment pour n'avoir pas adressé au Consul d'Angleterre l'avis officiel en question. Dans une lettre au Ministre de France à Pékin à laquelle je vous prie de vouloir bien vous reporter -annexe No 12-, M. Maurice BEAUVAIS le défend et l'excuse entièrement. On doit dire à la décharge du Docteur CASABIANCA, écrit M. BEAUVAIS, "qu'il avait à assurer à la fois le service du Consulat, la direction de l'Hôpital Paul Doumer, et l'assistance médicale de la colonie française de Shansien, trois tâches dont la première seule suffirait à absorber l'activité de deux agents de carrière et d'expérience. En assumant bénévolement la gerance du Consulat, au départ de M. GOUBAULT, il avait fait preuve de beaucoup de dévouement, et il n'est nullement extraordinaire qu'il ait été débordé par une besogne

pour laquelle il n'était pas entraîné et que ces circonstances rendaient particulièrement délicates. Un agent du Département (des Affaires Étrangères) ayant l'expérience des menées révolutionnaires amantites n'eut sans doute pas oublié de s'entendre avec son collègue anglais pour assurer la sécurité du Gouverneur". Et M. BEAUVAIS demande qu'il lui soit permis d'ajouter que la morale des réflexions précédentes "est que Canton est un poste consulaire de haute importance, que l'on ne peut dégarnir impunément de personnel spécialisé, et qu'il y faut des agents de choix d'une activité et d'une énergie exceptionnelle".

Je souscris pour ma part sans restriction à cette conclusion, qui émane d'un des hommes les plus qualifiés en Chine pour la formuler. Elle s'accorde avec un regret qu'il convient aussi que j'exprime, celui que M. GOUBAULT, titulaire du poste, ait cru pouvoir partir en congé un mois à peine avant son voyage à Canton. On peut affirmer que la plupart de ses collègues, en pareilles circonstances, eussent estimé que leur devoir était de demeurer quelques semaines de plus à leur poste.

Pour en finir avec les manifestations de l'opinion publique que vous avez intérêt à connaître, et surtout pour couper court aux interprétations inexactes que pourrait provoquer mon silence à cet égard, je tiens à faire ici brièvement justice du reproche que m'ont ^{adresses} sous

forme.....

sous forme de télégramme non signé, deux ou trois résidents français de Shameen. Il ne s'agit plus de responsabilité. Ces correspondants anonymes, aujourd'hui connus de notre Consulat, m'ont fait grief de n'être pas resté à Canton pour assister aux obsèques des victimes. Mon télégramme No 9081^{bis}, daté de Hongkong, vous a dit comment et pourquoi j'avais résolu de quitter Canton dès le 20 Juin. J'ajouterai simplement ceci: quel anathème ne mériterais-je point, si m'attardant deux jours encore à Canton, j'eusse provoqué un second attentat qui eut causé de nouvelles victimes ? Et alors que tout le monde incriminait déjà si justement la faiblesse des autorités locales, comment pouvais-je en quelque sorte avoir l'air d'affirmer publiquement ma confiance dans la police cantonnaise en me rendant au cimetière de Macao Fort, c'est à dire en territoire chinois, au lendemain de l'attentat ?

Je n'insiste point, ceux qui n'ont pas su discerner les raisons impératives de mon départ avaient l'excuse d'ignorer les conditions dans lesquelles j'avais entrepris mon voyage à Canton. Je sais d'ailleurs que leur geste fut désavoué par les autres membres de la colonie française de Shameen. J'ai eu la satisfaction de constater en outre que toute la presse indochinoise approuvait

ma conduite.

Sauf l'unique exception que j'ai eu à coeur de signaler, les témoignages de sympathie qui ont afflué de toutes les parties du monde au Gouvernement Général, depuis le 19 Juin, n'expriment d'ailleurs qu'indignation à l'égard des meurtriers, compassion à l'égard des victimes, confiance dans l'énergie et l'autorité de ce Gouvernement Général pour obtenir le châtiment des coupables.

Aussi bien, voilà qui nous dicte à présent notre véritable devoir.

Quand un malheur est survenu, il est ~~si~~ souvent aisé de concevoir tout ce qu'on eut pu faire pour l'éviter. La consolation ne vaut guère. Et il serait particulièrement vain, en l'espèce de s'acharner à prouver que tel de ces Français, ou tel de ces Anglais, est l'unique responsable du malheur de Canton.

Ce qu'il ne faut point perdre de vue, c'est qu'il y a tout d'abord des coupables, les assassins: sans eux, rien ne serait arrivé. Derrière eux, sinon à côté d'eux, il y a les Chinois, j'entends la plupart des fonctionnaires du Gouvernement de SUN-YAT-SEN; leur rôle en cette douloureuse affaire mérite d'être entièrement élucidé; j'en reviens ainsi, après un long détour, mais pour le traiter avec plus de force, à l'un des points essentiels du présent rapport.

SL.....

si l'on veut, en effet, tirer le maximum de profit d'une cruelle expérience et surtout discerner quelle doit être prochainement notre ligne de conduite à Canton, il importe de préciser, beaucoup mieux que n'ont pu le faire les Consuls et la presse, la nature et l'étendue de ce que je n'hésite pas à appeler la culpabilité chinoise. L'enquête effectuée par la sûreté du Gouvernement Général nous en fournit dès aujourd'hui la possibilité: j'énoncerai simplement les faits que voici, choisis parmi les plus probants.

Durant les trois semaines écoulées depuis l'attentat, et malgré toutes nos instances, malgré toutes nos protestations de bon vouloir la police cantonnaise ne nous a fourni aucun renseignement d'aucune sorte sur l'assassin ou ses complices.

Elle n'a procédé à aucune des vérifications matérielles, cependant assez faciles, qui ont été personnellement demandées au Général TE CHEN WU, grand chef de la sûreté civile du Kouang-Tong.

La plupart des complices de NGUYEN-HAI-THAN et le chef lui-même du complot occupent, ainsi que je l'ai indiqué, des situations officielles dans l'armée ou dans l'administration cantonnaises. Sollicitées de nous fournir la liste des officiers ou fonctionnaires annamites employés par le Gouvernement.....

Gouvernement du Sud, les autorités chinoises tantôt ont déclaré qu'il n'y avait pas un seul annamite au service de leur gouvernement, tantôt nous ont remis des listes de noms imaginaires.

M. WAICY, secrétaire particulier du Docteur SUN, se montrait extrêmement empressé auprès de moi-même et de ma suite avant l'attentat. Depuis et en dépit d'une promesse de visite formellement renouvelée, le sieur WAICY n'a plus reparu à Shanghai et ne s'est plus montré au Commandant JEANNERAU. Par contre, il lui a fait dire que si les assassins étaient des Annamites, il estimait impossible de les arrêter et de les livrer au Gouvernement Général, leur crime étant "essentiellement et purement politique". Cette déclaration n'est pas faite pour étonner quand on apprend que le conseiller intime de SUN-YAT-SEN est en relations avec NGUYEN-HAI-THAN rencontré par lui à Shanghai en 1920.

Vous ne trouverez pas à coup sûr aventureux de déduire des seules données ci-dessus que le Gouverne^{ment} du Sud en sait beaucoup plus^{long} sur l'attentat qu'il ne veut bien l'avouer, que la protection qu'il accorde à nos révolutionnaires annamites est ici manifeste, et que dans les circonstances actuelles cette protection constitue une véritable complicité.

Il est évidemment contre indiqué, du moins temporairement, de faire officiellement
état.....

état de cette certitude, et surtout d'en divulguer les raisons. Nous ne devons pas toutefois nous leurrer, en ce qui concerne le châtiment à poursuivre, de l'espoir d'une assistance qui nous fera toujours défaut: les autorités chinoises de Canton ne nous renseigneront pas davantage dans l'avenir qu'elles ne l'ont fait jusqu'à présent; elles ne nous faciliteront à aucun degré la capture des assassins: elles s'évertueront peut-être à la différer.

Le Gouvernement Général ne doit donc compter que sur lui-même dans l'accomplissement d'une tâche extrêmement ardue, que lui imposent la plus stricte nécessité politique, comme la plus impérative obligation morale. Les dispositions que j'ai prises ou vais prendre en conséquence et que je soumets à votre approbation sont les suivantes:

1o/ Un crédit spécial est ouvert au nouveau Consul de France à Canton, M. de LAPRADE, pour lui permettre d'effectuer directement en dehors de toute intervention de la police chinoise, les recherches qui seront jugées utiles par notre Sûreté Générale;

2o/ Une prime de 10.000 dollars, est offerte, qui pourra être portée dans la suite à 20.000, pour la capture des complices du meurtrier - à Shanghai, à Hongkong, à Shanghai ou en Indochine-;

3o/

3o/ Un fonctionnaire de la Sûreté Générale de Hanoi sera incessamment détaché à Canton. Il aura pour mission officielle d'y organiser le service de police que réclame présentement la Municipalité française de Shanghai. Il sera secrètement chargé de diriger, dans toute la Chine du Sud, en liaison directe avec nos agents consulaires de Hongkong, Canton et Shanghai, les recherches qui doivent aboutir à la capture des assassins. J'ai confiance en l'habileté de ce fonctionnaire, que son dévouement et son énergie qualifient d'autre part entièrement pour semblable mission.

Je terminerai ce compte-rendu, Monsieur le Ministre, en vous remerciant à nouveau, tant au nom de l'Indochine qu'en mon nom personnel, de la chaude sympathie que vous avez bien voulu témoigner au Chef de la Colonie dans une épreuve particulièrement douloureuse. Je compte en outre auprès de vous l'engagement que rien ne sera négligé par le Gouvernement Général de tout ce qui peut être fait ou tenté pour venger aussi promptement que possible les malheureuses victimes de l'attentat du 19 Juin, c'est à dire pour assurer la punition de cet inexpiable forfait ./.

Signé: Merlin

Phụ lục II

BÁO CÁO CỦA TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG M. MERLIN VỀ VỤ NÉM BOM Ở SA DIỆN NGÀY 19/6/1924

MẬT

Số: 1138 AP⁽¹⁾

Hà Nội, ngày 18 tháng Bảy năm 1924

Toàn quyền Đông Dương

Kính gửi: Ngài Bộ trưởng Bộ Thuộc địa

PARIS

Chủ đề: **Vụ ám sát cách mạng ngày 19 tháng Sáu năm 1924 ở Quảng Châu**

Trong các bức điện số 879 - 887 - 9081bis - và 913 hồi cuối tháng Sáu và trong bức thư số 1060-C và bức điện số 1014 vào ngày 5 và 15 tháng Bảy, Ngài đã được báo cáo rõ về trường hợp vụ ám sát cách mạng ở Quảng Châu⁽²⁾ đã xảy ra như thế nào và hậu quả trực tiếp của vụ đó.

Hôm nay, tôi lấy làm hân hạnh gửi tới Ngài một bản phúc trình về toàn thể, chính xác và bổ sung thêm cho những tin tức trước đây của tôi.

Trước hết, xin trình bày về kết quả việc tôi đã ra lệnh mở cuộc điều tra để rõ tội ác đó đã được chuẩn bị và thi hành ra sao. Sau đó tôi sẽ đề cập đến vấn đề trách nhiệm và sẽ trình Ngài rõ về những phản ứng đầy ý nghĩa nhất của dư luận sở tại [Đông Dương]. Cuối cùng, tôi sẽ xin nói rõ về những biện pháp tôi đã hay dự định thi hành nhằm mục đích trừng trị những tên sát nhân.

*

* *

Theo bức điện tôi vừa mới gửi tới Ngài, kết quả truy nã của Sở Mật thám Đông Dương đã nhận diện được hung thủ đích thị là một người An Nam và đã xác định được những tên đồng phạm cũng hoàn toàn là người An Nam.

Lẽ đương nhiên bản tường trình này không thể nêu rõ các “nguồn” tin của chúng tôi mà không có sự bất lợi. Tuy vậy tôi cần nói rõ là bản này chỉ căn cứ vào những bằng chứng đã được đối chiếu và vào những tài liệu đáng tin cậy. Vả lại, tôi tưởng cần phải nhấn mạnh về lợi ích, tạm thời trong lúc này để khỏi cản trở công việc truy nã của chúng ta, giữ cho những điều kể dưới đây có một tính chất hết sức bí mật.

Để bản tường trình được dễ hiểu, trước hết, tôi xin tóm tắt vài dòng về tình hình hiện nay của “đảng cách mạng An Nam”.

[Đảng này] gồm chủ yếu những người lưu vong lâu năm, đã xa thuộc địa độ 15 năm nay, hiện còn có chừng vài chục kẻ tranh đấu cuồng tín, tạo thành các nhóm khác nhau, cư trú ít nhiều ổn định ở Trung Quốc, Nhật Bản và Xiêm.⁽³⁾

Nhóm “miền Nam Trung Quốc” nghĩa là ở Quảng Đông và Quảng Tây gồm có một số ít những kẻ điên cuồng giữ vai trò chủ chốt trong những vụ ám sát khủng bố năm 1913. Sau này,

⁽¹⁾ Số văn bản có thể không chính xác do bản gốc bị mờ.

⁽²⁾ Quảng Châu: Thành phố thủ phủ tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

⁽³⁾ Xiêm (Siam): nay là Thái Lan (Người dịch). Các chú thích không ghi “Người dịch” là của người biên tập.

người ta biết rõ bọn chúng có dính líu vào hầu hết những vụ đánh phá của các băng đảng Trung Quốc ở biên giới Bắc Kỳ của chúng ta. Bọn chúng phần nhiều là những phạm nhân ở thuộc địa đã bị kết án tử hình vắng mặt, cho tới nay vẫn trốn thoát khỏi vòng công lý của chúng ta vì được nhà đương cục Trung Quốc luôn tử tế bao che chúng, giúp đỡ chúng buôn bán lặt vặt; hoặc tìm cho chúng việc làm trong guồng hành chính hoặc quân đội.

“Nhóm miền Trung và miền Bắc Trung Quốc” chỉ có Phan Bội Châu (PHAN-BÔI-CHÂU),⁽¹⁾ kẻ sáng lập đảng, hiện nay 57 tuổi, đã khá già yếu, quây quần cùng một số nhà nho sinh sống bằng việc cộng tác với những tạp chí *quân sự*, điều này là có lợi cho những người Bắc Kỳ⁽²⁾ trong vùng.

Nhật Bản thường chứa chấp Hoàng thân Cường Để⁽³⁾ (CƯỜNG-ĐỂ). Hoàng thân luôn luôn hoạt động, và điều hành một số ít đồ đệ trung thành, mà ông vẫn tìm cách phái về Đông Dương để nhận tiền quyền góp và cũng để bảo toàn việc liên lạc với một số người lưu vong ở Trung Quốc hay ở Xiêm.

Thực ra, những người Đông Dương định cư ở Xiêm tập hợp thành một trại kiều dân khá quan trọng và chắc chắn đây là trung tâm của người An Nam mà ở đó sự tuyên truyền chống Pháp dưới hình thức cách mạng được tiến hành hiệu quả hơn: tấn thảm kịch ở Quảng Châu mới đây, đối với chúng ta, là một bằng chứng mới về việc đó.

Tôi xin nói thêm cho đầy đủ là một số người lưu vong thỉnh thoảng sang Đức; hiện nay một người trong bọn đó ở ngay tại Berlin,⁽⁴⁾ còn một số người khác liên lạc với “nhóm cộng sản An Nam” mới thành lập ở Pháp mà quý Bộ biết rất rõ người cầm đầu của nhóm đó hiện ở Moskva gần một năm nay.

Kể ra cũng hợp lý mà cho rằng chính nhóm những kẻ lưu vong ở miền Nam Trung Quốc đã đề ra ý kiến gây nên cuộc âm mưu vừa qua, nhằm ám hại Toàn quyền Đông Dương, vào thời gian các nhật báo ở Viễn Đông đăng tin việc tôi sắp sang thăm Nhật Bản. Cũng chính nhóm đó sau này đã bố trí việc mưu sát.

Chừng độ mười lăm tên, trong số đó có Tán Thuật⁽⁵⁾ (TÁN-THUẬT), tên cách mạng kỳ cựu, đã được biết rõ ít nhiều về chuyện bí mật này. Tám tên trong bọn chúng đã hành động, tôi xin kể ngay tên của chúng.

Thủ lĩnh của bọn chúng và tên thực sự tích cực hoạt động là Nguyễn Hải Thần (NGUYỄN-HAI-THẦN) tức Nguyễn Cẩm Giàng⁽⁶⁾ (NGUYỄN-CAM-GIÀNG), người đã dính líu vào vụ đầu độc binh lính trong thành Hà Nội năm 1908, và đã bị Hội đồng đề hình năm 1913 kết tội tử hình vắng mặt, người đứng ra tổ chức vụ tấn công đồn Tà Lùng (Talung, [Cao Bằng]) năm 1915, hiện nay giữ chức chỉ huy một liên đội quân Văn Nam trong quân đội Quảng Châu.

(1) Phan Bội Châu (1867-1940): Nhà tiên phong của chủ nghĩa dân tộc Việt Nam thế kỷ XX. Ông là người thành lập Duy Tân Hội, phát động phong trào Đông Du và thành lập Việt Nam Quang Phục Hội (VNQPH). *Các tên riêng được viết bằng chữ in hoa trong bản gốc, được giữ nguyên và đặt trong ngoặc đơn tại lần xuất hiện đầu tiên.*

(2) Nguyên văn: *toukiuns* – có thể do đánh máy sai.

(3) Cường Để (1882-1951): Kỳ Ngoại hầu triều Nguyễn, nhà cách mạng chống Pháp, Hội trưởng Duy Tân Hội và VNQPH.

(4) Người này có thể là Nguyễn Thức Canh (1884-1965), còn có tên là Trần Trọng Khắc, một nhà cách mạng chống Pháp, tham gia VNQPH.

(5) Nguyễn Thiện Thuật (1844-1926) còn gọi là Tán Thuật, lãnh tụ cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy chống Pháp (1883-1892), sang Trung Quốc khoảng 1888 cùng hoạt động thành lập Duy Tân Hội và VNQPH.

(6) Nguyễn Hải Thần (~1878-1959): Nhà cách mạng chống Pháp, tham gia VNQPH.

Những tên khác là:

Đặng Sư Mạc (ĐANG-SƯ-MẮC), tức Đặng Sung Hồng⁽¹⁾ (ĐĂNG-SUNG-HÔNG) đã bị Hội đồng đề hình năm 1913 kết án phát vãng vắng mặt, cũng là sĩ quan trong quân đội Quảng Châu và là Tham mưu trưởng của tướng Phùng Công Di (FOUN-CONG-YI).

Đinh Tế Giân⁽²⁾ (ĐINH-TÊ-GIÂN), sĩ quan trong Bộ Tham mưu của Tổng tư lệnh quân đội Vân Nam ở Quảng Châu.

Ngô Thành (NGÔ-THÀNH), kiểm soát viên ngành đường sắt ở Quảng Đông.

Đặng Tử Mẫn⁽³⁾ (ĐANG-TỬ-MÃN), một tên trong bọn sát nhân ở Quảng Châu đã giết một nhân viên Phủ Toàn quyền hồi cuối năm 1912 và là một tên trong bọn đã làm bom năm 1913 ở Cửu Long,⁽⁴⁾ hiện ở Nam Ninh,⁽⁵⁾ giả danh buôn bán.

Hoàng Chấn Đông (HOÀNG-CHÂN-ĐÔNG), tức Lâm Tac Sư [?]⁽⁶⁾ (LAM-TAK-SU) Quận phó quận Siou Quảng (Siou-Kouan) ở Quảng Châu.

Hồng Sơn⁽⁷⁾ (HÔNG-SON), một thanh niên lưu vong, người đã giết một nhân viên Phủ Toàn quyền bằng bốn phát súng lục ngày 11 tháng Hai năm 1922 ở Hàng Châu⁽⁸⁾ và mới đây còn dự định giết một nhân viên khác.

Phạm Thành Tích (PHẠM-THÀNH-TÍCH), tức Phạm Đài⁽⁹⁾ (PHẠM-ĐÀI) vừa mới từ Trung Kỳ lưu vong sang Xiêm cùng với khoảng chục tên đồng bọn hồi mùa xuân năm nay. Chính tên này là người mới đây được Nguyễn Hải Thần cho gọi tới Quảng Châu cùng với một người bạn của hắn là tên Lê Huy Doãn⁽¹⁰⁾ (LÊ-HUY-DOAN) để giao nhiệm vụ cho cả hai tên ném bom nhắm vào tôi. Nhưng Lê Huy Doãn rất nhút nhát, có lẽ bị nhận xét ngay là không phù hợp với một nhiệm vụ như vậy và hình như sau này không được đặc dụng nữa.

Sau khi đã chọn những tên tay sai, tên đầu sỏ, bọn âm mưu phân chia những nhiệm vụ chính như sau:

Đặng Tử Mẫn, chuyên gia [chất nổ] - hồi năm 1913 bị tàn phế do tai nạn nổ - được giao nhiệm vụ làm những khí cụ mới.

Phạm Thành Tích, rất quyết liệt và háo danh, và Hồng Sơn luôn sẵn sàng ám sát một người nào đó, cả hai đều nhận sẽ chọn thời cơ thuận lợi nhất để ném bom trong thời kỳ tôi lưu lại Quảng Châu.

⁽¹⁾ Đặng Sư Mạc (1887-1938, tên thật là Đặng Đoàn Bằng): nhà cách mạng chống Pháp, nhà văn, tham gia VNQPH.

⁽²⁾ Đinh Tế Giân có thể là Đinh Tế Dân (?-1928): Nhà cách mạng chống Pháp, tham gia VNQPH.

⁽³⁾ Đặng Tử Mẫn: nhà cách mạng chống Pháp, cùng hoạt động thành lập VNQPH.

⁽⁴⁾ Cửu Long (bao gồm cả bán đảo Cửu Long): một trong ba khu vực lớn nhất của Hongkong (Người dịch).

⁽⁵⁾ Nam Ninh: thành phố, khi đó là thủ phủ (1912-1936) tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

⁽⁶⁾ Hoàng Chấn Đông là bí danh của Lâm Đức Thụ (1890-1947), nhà cách mạng chống Pháp, sau đồng thời làm chỉ điểm cho mật thám Pháp; tham gia VNQPH, thành viên sáng lập Tâm Tâm Xã.

⁽⁷⁾ Lê Hồng Sơn (1899-1933): Nhà cách mạng chống Pháp, tham gia VNQPH, thành viên sáng lập Tâm Tâm Xã.

⁽⁸⁾ Hàng Châu: Thành phố thủ phủ tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc (Người dịch).

Đây là vụ ám sát Phan Bá Ngọc dịp Tết Nguyên Tiêu, rằm tháng Giêng Nhâm Tuất 1922.

⁽⁹⁾ Phạm Thành Tích tức Phạm Hồng Thái (1895/1896-1924): Nhà cách mạng chống Pháp, thành viên Tâm Tâm Xã.

⁽¹⁰⁾ Lê Huy Doãn tức Lê Hồng Phong (1902-1942), nhà cách mạng chống Pháp, thành viên Tâm Tâm Xã; Bí thư Ban Chỉ huy hải ngoại Đảng Cộng sản Đông Dương (1935-1936).

Những quả bom được khởi công chế tạo vào khoảng tháng 1 tháng Sáu trong một căn nhà ở khu phố Quảng Châu, nơi Đặng Tử Mặc khi rời khỏi Nam Ninh đã chủ tâm đến ở đó.

Bọn chúng đã chế tạo được hai quả bom, bề ngoài trông giống như một cái ống tròn bằng sắt tây, hơi to hơn và hơi thấp hơn cái chai thường. [Khối] thuốc nổ “trông giống như bông nõn”. Những chất bắn ra gồm có sắt vụn nghiền nhỏ. Việc kích nổ bằng điện đảm bảo cho bom nổ sau ba giây. Mỗi quả bom để trong một chiếc vali nhỏ, hình chữ nhật bằng vải giả da. Bên hông vali có một công tắc kích nổ, đặt làm sao cho không ai chú ý đến khi mang bom đi và không cần phải mở vali mới sử dụng được.

Phạm Thành Tích đến Quảng Châu ngày 2 tháng Sáu. Khi mới nhận nhiệm vụ ném bom, y được giao một khẩu súng lục Mỹ cỡ 38 bắn 6 phát liên - và được huấn luyện tập bắn ở vùng ngoại vi thành phố để có thể dùng súng tự vệ, hoặc khi cần thiết, chống lại cảnh sát.

Theo kế hoạch đầu tiên, Nguyễn Hải Thần dự định hành sự trong khu vực người Trung Hoa [bên ngoài tô giới]: như vậy trước hết chúng phải gắng tiếp cận tới ở đầu cầu tô giới Pháp - xem *Phụ lục*⁽¹⁾ *bản đồ số 4*. Tất cả bọn âm mưu đều mang súng lục giống như súng của Phạm Thành Tích.

Đặng Sư Mặc đã đi thám thính vùng Sa Diện⁽²⁾ và lấy thêm tin tức về chương trình những ngày tới lưu lại Quảng Châu. Bọn chúng đã quyết định âm mưu đầu tiên sẽ thực hiện ở ngay khu vực Sa Diện.

Chính sau quyết định ấy, Hoàng Chấn Đông được giao nhiệm vụ sắm sửa Âu phục cho Phạm Thành Tích, [người] vừa mới ở Xiêm đến với trang phục Trung Quốc: ăn vận theo người phương Tây, hung thủ có thể ra vào và đi lại dễ dàng hơn trong phạm vi các tô giới. Vào khoảng 15 hay 16 tháng Sáu, Hoàng Chấn Đông mua cho Phạm Thành Tích một áo khoác (veston) mặc ngoài, một quần nỉ (flanelle) và một chiếc mũ dạ. Hoàng lấy trong số quần áo của mình, cho thêm Tích một chiếc áo sơ-mi, một cravat, một thắt lưng, một đôi bít tất và một đôi giày vải.

Đồng thời Nguyễn Hải Thần sai người chụp ảnh Phạm Thành Tích để có thể tung ảnh Tích ra công khai trong trường hợp y hoàn thành nhiệm vụ nhưng bị hy sinh một cách vẻ vang.

Hải Thần đưa cho Phạm Thành Tích một bản viết tay để nếu Tích bị bắt sẽ đưa cho cảnh sát, trình bày rõ mục đích hành động của y - xem *Phụ lục số 11*.

19 tháng Sáu, ngày tới tới Quảng Châu, trước hết bọn âm mưu vào ở trong hai khách sạn gần nhau, ở gần Sa Diện. Nguyễn Hải Thần và Phạm Đài hẹn gặp nhau ở trong một khách sạn đó, mang theo một chiếc “vali”, và dự định tìm ngay tới để khi có cơ hội thuận lợi đầu tiên, ném bom ngay sau khi tới ở trên tàu Craonne xuống. Hồng Sơn, Đặng Sư Mặc và Đinh Tế Giân ở trong một phòng của một khách sạn khác và có mang vào phòng chiếc “vali” thứ hai. Chúng phải đợi ở đó để xem kết quả ra sao và được lệnh chỉ hoạt động trong ngày hôm sau nếu những tên đầu tiên không đạt được kết quả trong chính ngày hôm đó.

⁽¹⁾ Chưa có các *Phụ lục* kèm theo bản gốc.

⁽²⁾ Sa Diện (沙面, Shameen, Shamian hoặc Shamin): Một hòn đảo cát rộng 0,3 km² ở quận Liwan của Quảng Châu, Trung Quốc. Ban đầu, đảo này là một vùng bờ sông Châu Giang, nơi neo đậu của thuyền bè nước ngoài. Năm 1859, Anh và Pháp đào một con kênh nhân tạo ở phía bắc, biến Sa Diện thành một hòn đảo. Cũng năm đó, đảo trở thành hai nhượng địa được nhà Thanh trao cho Pháp và Anh (3/5 thuộc về Anh và 2/5 thuộc Pháp). Đảo kết nối với đất liền bằng hai cây cầu, được đóng cửa lúc 10 giờ tối như một biện pháp an ninh. Cầu (vòm) Anh ở phía bắc được xây dựng vào năm 1861, do cảnh sát người Sikh canh giữ; cầu Pháp ở phía đông do lính tập Nam Kỳ bảo vệ.

Nhưng vào quãng buổi chiều, Phạm Thành Tích đi khắp Sa Diện một lượt để thăm dò tình hình. Y trở về báo cáo rằng việc đại tiệc đặt ở khách sạn Victoria là một dịp dễ dàng nhất để thực hiện việc mưu sát. Cả bọn quyết định phối hợp hành động trong bữa tiệc. Trong khi chờ đợi đến lúc đó và để bồi dưỡng thêm, cả năm tên, có thêm Đặng Tử Mẫn và Hoàng Chấn Đông, tới một hiệu ăn ở khu vực Trung Quốc gần chiếc cầu ở tô giới Anh.

Vào hồi 7 giờ 30, Đinh Tế Giân được phái đi trước tiên để xem xét đại tiệc đã dự định có thực được tổ chức ở khách sạn Victoria không. Y trở về tuyên bố phòng tiệc còn vắng tanh. Đi lần thứ hai, y báo tin tất cả các quan khách đã tới và sắp ngồi vào bàn tiệc.

Phạm Thành Tích, Hồng Sơn, Đặng Sư Mạc và Đinh Tế Giân liền đi ngay lập tức và tiến thẳng đến khách sạn. Bọn chúng vượt qua cầu tô giới Anh một cách dễ dàng, và người đứng gác cầu ở cửa rào song sắt cũng không hề nói với chúng một lời, hoặc theo đúng lệnh, không hề đòi khám xét bên trong các vali của chúng. Phạm Thành Tích và Hồng Sơn, cả hai đều mặc Âu phục, và quả thật, để cho Đặng Sư Mạc và Đinh Tế Giân - mỗi tên mang một vali, ăn mặc như người Trung Quốc - theo sau chúng như hai đầy tớ đi hầu.

Qua khỏi cầu, Phạm Thành Tích và Hồng Sơn lấy vali từ tay hai tên đồng hành, tự cầm và tiếp tục đi. Đặng Sư Mạc và Đinh Tế Giân quay trở lại chỗ cầu Anh cách đây không xa, để phục sẵn trong một chiếc thuyền tam bản thuê từ trước.

Nguyễn Hải Thần và Đặng Tử Mẫn, từ phía bờ kênh đào thuộc địa phận Trung Quốc, đích thân ra đứng canh trong một chiếc thuyền khác ở góc đông bắc tô giới Pháp - xem *Phụ lục bản đồ số 4*.

Nếu các hung thủ bị cảnh binh đuổi bắt thì chúng sẽ ẩn nấp vào một trong hai thuyền đó.

Còn Hoàng Chấn Đông, hẩn đứng quan sát bên bờ kênh đào thuộc địa phận Trung Quốc, chỉ giữ nhiệm vụ liên lạc với các thành viên trong thành phố, là những kẻ không tham gia vào vụ mưu sát.

Người ta đã rõ, một trong hai tên mang bom đã hoàn thành nhiệm vụ độc ác của nó như thế nào. Một cảnh binh, vì cảnh giác, đã ngăn cản không cho hung thủ lại gần cửa sổ khách sạn trông thẳng vào giữa bàn tiệc. Chỉ vì viên cảnh binh thứ hai vô ý hoặc ngờ nghệch, tên hung thủ đã có thể ném bom qua một cửa sổ khác vào góc phía trái bàn tiệc. Sau khi bom nổ, hung thủ bị ngay một cảnh binh và hai người Pháp đuổi bắt; hẩn bắt buộc phải trốn sang phía bên kia kênh, chỗ có các bạn đồng đảng đang đợi. Tuy vậy hung thủ vẫn thoát được những người đuổi bắt. Sau khi bắn vào chính viên cảnh sát không mang súng, hẩn đã trốn vào một khu vườn cây cối rất um tùm rậm rạp và rất tối tăm trong tô giới Pháp. Một lúc sau, một viên gác trong tô giới của chúng ta phát hiện tên hung thủ bên trong một hàng rào ở bờ sông, hẩn lại bắn một phát súng nữa rồi nhảy xuống sông [đoạn sông này có tên là: đầm Bạch Nga] để khỏi bị bắt, có lẽ để mong bơi tới đảo Hồ Nam (líle de Honam/Hanam) [bờ phía đối diện] nơi có chiếc thuyền nào đó gần đây sẵn lòng chứa chấp hẩn – theo thư của ông Beauvais (BEAUVAIS) ngày 21 tháng Sáu - *Phụ lục số 1*. Chắc chắn hung thủ không biết rõ sự dữ dội của dòng sông tại chỗ đó vào giờ ấy.

Hồng Sơn sau khi thấy Phạm Thành Tích đã ném bom, vội vàng tìm chỗ ẩn nấp trong một chiếc thuyền ở dưới cầu Anh, nhưng tay vẫn không rời chiếc vali của hẩn. Cùng với hai người cùng đi, Hồng Sơn lại trở về bờ phía Trung Quốc.

Còn Nguyễn Hải Thần và Đặng Tử Mẫn sau khi đợi khoảng 15 phút – là thời gian đã quy ước – trong một chiếc thuyền ở tô giới Pháp, cả hai đều trở về thành phố [khu vực Trung Quốc].

Vào khoảng 10 giờ đêm, cả bọn, trừ Phạm Thành Tích chưa biết số phận ra sao, đều tập hợp ở nhà Đặng Sư Mạc cùng với năm hay sáu đồng đảng nữa. Ai nấy đều vui mừng với kết quả

Sau này chỉ có cuộc điều tra của Phủ Toàn quyền ở Quảng Châu và ở Đông Dương là cho phép xác nhận:

1. Rằng, tên chết đuối nói trên cũng chính là hung thủ.

2. Rằng, hung thủ là một người An Nam tên là Phạm Thành Tích tức Phạm Đài, 32 tuổi, quê quán ở làng Xuân Nha, Nghệ An, làm nghề thợ nguội, đã bí mật sang Xiêm vào hồi tháng Ba năm nay.

3. Rằng, theo cuộc điều tra rộng rãi, người Nga, Đức hay Triều Tiên không can thiệp gì [vào vụ này] và chỉ có một mình nhóm bọn người lưu vong ở miền Nam Trung Quốc là đã chủ trương, chuẩn bị và thực hiện vụ mưu sát.

Tôi xin nhấn mạnh ở đây rằng, hiện nay chỉ có Phủ Toàn quyền Đông Dương là biết rõ mọi chi tiết về vụ này.

Tôi tưởng nay đã đến lúc nói rõ là suốt trong thời kỳ mở cuộc điều tra này, để đạt được những điều vừa kể trên, Phủ Toàn quyền không hề được Sở Cảnh sát Quảng Châu giúp đỡ một tý nào cả.

Thời gian 17 ngày ở Quảng Châu, ông Giám đốc chính trị [Jeanbrau] của tôi đành lòng phải nhận, do chính mồm các nhà cầm quyền Trung Quốc, nhiều lời hứa cam đoan về việc tích cực hợp tác để tìm ra hung thủ. Thực tế cũng trong thời gian đó, Sở Mật thám dân sự và Sở Mật thám quân sự của chính phủ miền Nam [Trung Quốc] không hề đóng góp một tý nào vào những cuộc truy nã phạm nhân của đại diện Phủ Toàn quyền.

Làm sao mà giải thích được rằng, cảnh sát một thành phố lớn như vậy, gồm có nhiều thám tử nổi tiếng và cảnh sát một chính quyền quân sự mà sự cần thiết sống còn là phải có một cơ quan thông tin tuyệt diệu, cho tới ngày nay, lại không thể cung cấp cho chúng tôi được lấy một điều mách bảo hữu ích, không những về vụ mưu sát trong ngày 19 tháng Sáu mà cả về những người lưu vong An Nam ngụ tại Quảng Đông ?

Do đó, tự nhiên tôi liền tưởng đến vấn đề tế nhị là trách nhiệm trong vụ đau đớn này và tôi thấy cần phải trình Ngài một cách đầy đủ ý kiến của tôi về việc này.

*
* *

Nhưng trước hết, chính tôi phải tự hỏi tại sao tôi sang Quảng Châu ? Và lại không phải vô tình mà tôi nêu lên ở đây lý lẽ mà tôi đã trình Ngài và Ngài đã ưng thuận, những lý lẽ khiến tôi phải tổ chức cuộc viếng thăm này.

Tôi đi sang Quảng Châu trước hết để thăm toàn thể các kiều dân Pháp ở đó, nghĩa là để công khai chứng thực tại đó, cũng như tôi đã làm trong khi sang Bắc Kinh, sang Thiên Tân, sang Thượng Hải và trong nhiều thành phố ở Nhật, sự đoàn kết của Đông Dương và của tất cả các cộng đồng người Pháp ở Viễn Đông. Tôi còn sang Quảng Châu để thăm những công trình gây ảnh hưởng của chúng ta ở đó, những công trình đứng vào loại phồn vinh nhất và vào loại được Bộ Thuộc địa trợ cấp rộng rãi nhất ở Trung Quốc. Tôi chủ tâm đích thân khuyến khích những người tận tụy cống hiến – lãnh sự, những nhà truyền giáo hay các thầy thuốc – những người đã đóng góp phần mình làm cho các công trình ấy được thịnh vượng. Tôi cũng muốn chính mình nhìn rõ xem trong mức độ nào Phủ Toàn quyền có thể tăng cường sự cố gắng của mình một cách có ích để có thể giúp đỡ mẫu quốc duy trì và phát triển ánh hào quang của mình ở hải ngoại. Sau hết, tôi sang Quảng Châu vì thành phố đó là nơi đóng đô của một chính phủ độc lập, chính quyền một tỉnh giáp giới Đông Dương và vì người đứng đầu chính phủ đó nhấn mạnh một cách

hết sức khẩn cấp muốn tiếp tôi, vì rằng tôi đã đến thăm rất thuận lợi Thống chế Trương Tác Lâm (TCHANG-SO-LIN) ở Phụng Thiên và Đại tướng Hồ (HO) ở Thượng Hải; vì rằng trước đây đã giao thiệp trực tiếp và thường xuyên với hai chính phủ tự trị ở Vân Nam và Quảng Tây, tôi không thể không lịch thiệp và nhất là không thể gây nguy cơ – làm cho quan hệ của tôi với Quảng Đông gặp khó khăn – vì từ chối lời mời của bác sĩ Tôn Dật Tiên⁽¹⁾ (SUN-YAT-SEN).

Chẳng phải ông de Fleuriau⁽²⁾ (de FLEURIAU), Công sứ của chúng ta ở Bắc Kinh đã khuyên tôi nên nhận lời mời đó sao ?

Phải, nhưng còn sự nguy cơ về cách mạng, sự nguy cơ về một cuộc mưu sát hay ít ra thì còn có một cuộc biểu tình quần chúng của chủ nghĩa bài ngoại của người Trung Hoa thì sao ?

Tôi sẽ xin trả lời rằng, nếu tôi đếm xỉa đến những nguy cơ về loại đó, thì tôi đã không làm tròn nhiệm vụ của tôi ở Nhật Bản.

Tôi mới đến Tokyo [chỉ] ít tháng sau khi xảy ra vụ mưu sát mà tỳ nữa làm hại đến Hoàng thân Nhiếp chính - Đô đốc Saito (SAITO) - Toàn quyền Triều Tiên, [người] cũng đã thoát những viên đạn của bọn cách mạng Triều Tiên một cách kỳ lạ. Một vài ngày sau, báo chí Nhật hay Trung Quốc luôn tố cáo những cuộc âm mưu, mà mục đích là muốn ám sát tôi.⁽³⁾ Tuy vậy tôi vẫn tiếp tục cuộc hành trình.

Tuy vậy, trên đường trở về, trước hết ở Thượng Hải rồi đến ở Hongkong, tôi đã nhận được những tin tức đáng chú ý và làm cho tôi nghĩ rằng cuộc hành trình qua Quảng Châu quả thật là một sự đe dọa rất nghiêm trọng. Tôi thấy không cần phải thay đổi chương trình của tôi đã vạch ra từ gần ba tuần lễ nay, bỏ không đến thăm Tôn Dật Tiên theo mong muốn của tôi, và với một cách khác là chấp nhận một lần sự mạo hiểm có tính nghề nghiệp và có lẽ đó là cái giá phải trả của rất nhiều sự việc, nhưng một ông Toàn quyền Đông Dương phải quyết định, lo lắng đến việc không thể hoàn thành phần lớn các nhiệm vụ của mình được. Trái lại và trong trường hợp đó, không phải là tôi không lo lắng chuyện giảm nguy cơ đó đến mức tối thiểu. Vì lẽ đó, tôi đã quyết định chỉ mang theo những cộng tác viên hết sức cần thiết sang Quảng Châu, và tôi đã yêu cầu rút gọn chương trình các cuộc đón tiếp do chính phủ miền Nam Trung Quốc đã đề nghị. Vả lại, ngày 17 tháng Sáu, ngay chính chiều hôm tôi cập bến ở Hongkong, tôi đã phái ông Giám đốc chính trị của mình đi Quảng Châu để ông ta đến đó trước tôi ít nhất trên 24 giờ.

Ngay khi đến Sa Diện, Tư lệnh Jeanbrau⁽⁴⁾ (JEANBRAU) đã thông báo cho bác sĩ [L.] Casabianca (CASABIANCA), người quản nhiệm Lãnh sự Pháp, về những nỗi quan ngại mà chúng tôi nhận định là có thể dính líu đến khả năng xảy ra một cuộc mưu sát do bọn cách mạng

⁽¹⁾ Tôn Dật Tiên (1866-1925): Tên người phương Tây dùng gọi Tôn Trung Sơn, Quốc phụ của nước Trung Hoa Cộng hòa. Trong quá trình hoạt động, ông từng tới Sài Gòn năm 1900 (hơn 2 tuần), Hà Nội năm 1902 và 1907 (hơn một năm).

⁽²⁾ Aimé-Joseph de Fleuriau (1870-1938): Nhà ngoại giao, Công sứ Đặc mệnh và Toàn quyền Pháp tại Trung Quốc (Bắc Kinh, 6/1921-7/1924).

⁽³⁾ Ví dụ, ngày 21 tháng Năm 1924, báo *Kokumin Shinbun* ở Tokyo (một tờ báo có liên hệ mật thiết với giới hữu trách Nhật) đã loan tin một số người An Nam đang hành động để mưu sát Merlin. Theo: Vĩnh Sính, *sđđ*, tr 246.

⁽⁴⁾ Louis Paul Jeanbrau (1879-1946): Giám đốc chính trị Phủ Toàn quyền Đông Dương. Sở Mật thám Đông Dương (*Sûreté Générale Indochinoise*) do Toàn quyền Đông Dương Albert Sarraut thành lập năm 1917 (Jeanbrau lại là con rể của Sarraut); tiền thân của nó là Nha Chính trị vụ (*Bureau des affaires politiques*). Theo sử gia Daniel Hémerly, Sở Mật thám thực ra do Tư lệnh (commandant) Jeanbrau thành lập (Daniel Hémerly, *Révolutionnaires vietnamiens et pouvoir colonial en Indochine: communistes, trotskystes, nationalistes à Saigon de 1932 à 1937*, F. Maspero, 1975, p. 157).

An Nam đã dự định. Cần phải bảo đảm là mọi việc đề phòng đã được tiên liệu, và việc tôi lưu trên đảo tô giới ngoại quốc sẽ được hoàn toàn thuận lợi.

Về việc ấn định dứt khoát chương trình đi lại của tôi hay những cuộc thăm viếng ngay trong thành phố Quảng Châu này, Tư lệnh Jeanbrau đã thảo luận tại chỗ bác sĩ Casabianca cùng với ba đại diện của chính phủ miền Nam [Trung Quốc], trong đó có ông Waicy (WAICY),⁽¹⁾ cố vấn riêng của Tôn Dật Tiên, là người có tiếng tăm trong các giới chính trị ở Pháp - xem *Phụ lục số 20*. Người ta lấy làm ngạc nhiên nhận định rằng, nhà cầm quyền địa phương không hề có ý định áp dụng một biện pháp cảnh vệ ít ỏi nào để bảo đảm an ninh cho thượng khách của họ trong khu vực thuộc Trung Quốc. Người ta bắt buộc phải nhấn mạnh – căn cứ vào một bức thư của ông Waicy, xem *Phụ lục số 19* – về những lý do cần phải nghiêm khắc áp dụng những biện pháp như vậy. Sau cùng, người ta đã hứa với bác sĩ Casabianca sẽ tổ chức giữ trật tự và bảo vệ trong các phố theo những giờ thích đáng; hơn nữa, ba hay bốn xe ô tô có lính vũ trang đi hộ tống sẽ để cho tôi sử dụng mỗi khi cần đi lại trong khu vực địa hạt Trung Quốc, như các cộng sự của bác sĩ Tôn Dật Tiên.

Như vậy mọi việc hầu như đã được thu xếp rất chu đáo.

Tôi đến hồi 4 giờ chiều ngày 19 bằng tàu Craonne. Hồi 5 giờ, tôi tiếp các kiều dân Pháp và nước ngoài ở Tòa Lãnh sự. Lúc 6 giờ, tôi dùng xe Burki [?] đi dạo mát và cứ mỗi 50 mét, một cảnh binh trong các tô giới đứng chào tôi theo lối nhà binh. Đúng 8 giờ 30, tôi đến khách sạn Victoria: các cửa sổ của phòng tiệc đều có cảnh binh gác. Hồi 8 giờ 45 bom nổ... một cuộc tàn sát ! Ba người chết, hai người ngất ngoài và mười người bị thương !

Trong số những người chết, có một cặp vợ chồng trẻ, ông bà Desmarests (DESMARETS) mới đến Quảng Châu chưa được 15 ngày.

Trong số những người ngất ngoài, có ông Gerin (GERIN), một trong số những kiều dân Pháp ở Viễn Đông lâu năm nhất, có công nhất và được nể trọng nhất !⁽²⁾

Ngay ngày hôm sau, khi tin vụ tàn sát được loan báo, dư luận công chúng xôn xao cảm động và căm tức phẫn nộ. Tất nhiên, tôi không lo lắng về tâm trạng của người Trung Quốc, trong đó sự kiêu hãnh đáng thất vọng lo sợ mọi hành động trả thù đã lấn át mọi tình cảm chân thành. Sau cái đêm bi đát ấy, vì lý do hầu như suốt đêm dành cho sự chăm nom săn sóc các nạn nhân, tôi đã bắt thần đoạn tuyệt mọi sự cam kết của tôi với “bộ tổng tư lệnh” [Trung Quốc] và tôi đã xuống tàu ngay, không nhận tiếp ở Tòa Lãnh sự ông Thống đốc lẫn ông Thư ký đối ngoại.

Nhưng ở Sa Diện, Hongkong, Thượng Hải và Đông Dương, người ta đang bàn tán về những người chịu trách nhiệm [vụ này].

Thoạt đầu người ta đồng thanh căm tức người Trung Hoa và đặc biệt đối với Tôn Dật Tiên. Báo chí lên tiếng kịch liệt phản đối chế độ mất trật tự và tình trạng hỗn loạn của chính thể của ông ta ở Quảng Đông.

Ông [Sir Bertram] Giles (GILES), Lãnh sự Anh là người đầu tiên phản đối chính thức ông Thống đốc Quảng Châu. Bằng lời lẽ cương quyết, ông tuyên bố rằng, chính phủ địa phương phải

⁽¹⁾ Bí danh của một nhân vật thân cận với Tôn Trung Sơn, (có thể) chuyên trách việc liên lạc giữa chính phủ Tôn với các phong trào nổi dậy tại các thuộc địa Anh (Ấn Độ...), Pháp (Đông Dương). Trong hồ sơ của Bộ Thuộc địa Pháp liên quan đến Đông Dương năm 1926/27 có ghi chép về nhân vật này. Xem: <http://anom.archivesnationales.culture.gouv.fr>.

⁽²⁾ “Năm người tử vong là: ông P. C. Demaretz, Giám đốc hãng General Silk Importing Co. of New York và bà Demaretz; ông E. Rougeau, phụ tá cho Ngân hàng Đông Dương; ông Pelletier, phụ tá cho hãng Varenne & Proton; và ông E. Gerin của hãng Messrs. Gerin, Dreward & Co”. Vĩnh Sính, *sđđ*, tr 256.

trực tiếp chịu trách nhiệm về vụ mưu sát vì vụ này chỉ là kết quả của phong trào sách động, bài ngoại do nhà cầm quyền Quảng Châu nuôi dưỡng và xúi giục - xem *Phụ lục số 13*. Ông Maurice Beauvais, Thanh tra Sở Thuế muối (la Gabelle), anh của Tổng lãnh sự đáng thương tiếc của chúng ta,⁽¹⁾ đã sẵn sàng thay thế bác sĩ Casabianca, bị thương nặng, và tự cam kết, giữa sự rối ren tơi bời, việc quản lý nặng nề Tòa Lãnh sự Pháp: ông viết cho nhà cầm quyền Quảng Châu và cương quyết nói rõ cho họ hiểu rằng, vụ mưu sát này chỉ là kết quả một cuộc âm mưu chỉ có thể bố trí chuẩn bị trong khu vực thuộc Trung Quốc - xem *Phụ lục số 14*. Sau cùng, ông [Amaba Eiji] Tổng lãnh sự Nhật ở Quảng Châu, với tư cách là người lâu năm nhất của đoàn lãnh sự ở Sa Diện và được đoàn tán thành, đã gửi cho Thống đốc Quảng Châu một thông điệp phản đối sự độ lượng rộng rãi của nhà cầm quyền địa phương đối với bọn cách mạng các nước và đòi thi hành khẩn cấp những biện pháp đàn áp rất cần thiết - xem *Phụ lục số 15*.

Trong thời gian đó, người ta phê phán những xử lý yếu kém của cảnh sát ở Sa Diện và ngay cả việc thiếu nhân viên cảnh sát. Quả thật những nhân viên cảnh sát ở các tổ giới không được võ trang. Nhà cầm quyền Pháp và Anh liên hợp bàn khẩn cấp quyết định cả hai bên đều tăng cường và võ trang nhân viên cảnh sát của mình, ban bố ngay những quy định mới về việc ra vào của người ngoại quốc trong lãnh thổ Sa Diện - xem các *Phụ lục số 16, 17, 18*.

Người ta cũng trách ông Lãnh sự Anh đã không nghĩ đến việc tổ chức, cùng với lính thủy của một pháo hạm Anh, một toán lính danh dự đồng thời cũng là một toán vệ binh trong bữa tiệc của kiều dân Pháp; ông [Lãnh sự] đáp trả bằng lời tuyên bố rằng ông không được biết trước việc tổ chức bữa đại tiệc này tại khách sạn Victoria. Điều đó đúng. Bác sĩ Casabianca không báo trước việc đó cho ông biết bằng công văn. Nhưng ông Giles đã tham dự buổi tiếp tân lúc buổi chiều ngày 19 tại Tòa Lãnh sự Pháp. Và hơn nữa, sở cảnh sát [Anh] ở ngay cạnh khách sạn Victoria.

Chính bác sĩ Casabianca, mặc dầu bị thương nặng, cũng bị công kích, nhất là về việc ông không gửi thông báo chính thức cho Tòa Lãnh sự Anh về bữa tiệc. Trong một bức thư gửi Ngài Công sứ Pháp ở Bắc Kinh – mà tôi mong Ngài (tham chiếu) – xem *Phụ lục số 12*, ông Maurice Beauvais đã bênh vực bác sĩ Casabianca và tuyên bố bác sĩ hoàn toàn không có lỗi gì cả. Ông viết: “Người ta phải miễn trừ trách nhiệm cho bác sĩ Casabianca vì ông phải đồng thời đảm bảo công việc của Tòa Lãnh sự, lãnh đạo bệnh viện Paul Doumer và cơ quan y tế của kiều dân Pháp ở Sa Diện, ba nhiệm vụ mà nhiệm vụ đầu tiên cũng đủ chiếm hết cả hoạt động của hai người lành nghề và có kinh nghiệm. Trong khi đảm bảo công việc quản lý Tòa Lãnh sự, bác sĩ Casabianca đã tỏ ra là một người hết sức tận tâm trong khi ông Goubault (GOUBAULT) vắng mặt, và người ta không hề lấy làm lạ khi thấy ông bận túi bụi vào một công việc mà đối với ông là xa lạ, không được huấn luyện và trong trường hợp này những công việc ấy lại càng đặc biệt tế nhị. Một nhân viên của Bộ Ngoại giao có kinh nghiệm về những âm mưu cách mạng An Nam chắc chắn không quên thỏa hiệp với bạn đồng nghiệp Anh để gìn giữ an ninh cho ông Toàn quyền”.

Ông Beauvais đề nghị được phép thêm rằng bài học rút ra từ các nhận xét trên là “Quảng Châu là một vị trí lãnh sự hết sức quan trọng, người ta không thể đặt nhân viên chuyên môn một cách vô tội vạ và phải có trong đó những nhân viên ưu tú tích cực hoạt động và có năng lực đặc biệt”.

Về phần tôi, tôi tán thành hoàn toàn kết luận ấy đã được một trong các nhân vật có thẩm quyền nhất ở Trung Quốc nêu ra. Lời kết luận ấy phù hợp với một điều đáng tiếc mà tôi tưởng cũng cần nói ra, đó là điều tiếc rằng ông Goubault, người có thực quyền ở Tòa Lãnh sự, đã có thể đi nghỉ phép chưa đầy một tháng trước khi tôi lên đường sang Quảng Châu. Người ta có thể

⁽¹⁾ Jean Joseph Beauvais (1867-1924): Tổng Lãnh sự Pháp tại Quảng Châu (1908-1909, 1910-1923).

khẳng định rằng đa số các bạn cộng sự của ông, trong những trường hợp tương tự đã nhận ra rằng, nhiệm vụ của họ là lưu lại Tòa Lãnh sự thêm vài tuần lễ nữa.

Để chấm dứt những phát biểu của công luận mà Ngài nhận thấy, và nhất là để chấm dứt những lời bàn tán không đúng do sự im hơi lặng tiếng của tôi về mặt đó có thể gây nên, tôi thấy cần phải trình bày ở đây ngắn gọn để giải thích lời trách móc mà hai hay ba kiều dân Pháp ở Sa Diện đã gửi cho tôi bằng điện tín không ký tên. Đây không phải về vấn đề trách nhiệm. Những thông tin viên vô danh ấy, nay Tòa Lãnh sự của ta đã rõ tên, trách móc tôi không ở lại Quảng Châu để dự tang lễ của các nạn nhân. Bức điện số 9081bis của tôi đánh đi từ Hongkong đã báo cáo với Ngài thế nào và tại sao tôi đã quyết định rời Quảng Châu ngay hôm 20 tháng Sáu – Tôi chỉ xin thêm như sau: liệu tôi có tránh khỏi những điều nguyên rủa, nếu lưu lại hai ngày nữa ở Quảng Châu, tôi lại gây ra cuộc mưu sát thứ hai có thể gây thêm nhiều nạn nhân mới ? Trong khi tất cả mọi người đã lên án rất đúng sự hèn kém của nhà cầm quyền địa phương, làm thế nào tôi có thể miễn cưỡng bày tỏ công khai sự tin cậy của tôi vào cảnh binh Quảng Châu để đến nghĩa trang của pháo đài Macao,⁽¹⁾ nghĩa là trong khu vực Trung Quốc vào hôm sau ngày xảy ra vụ mưu sát ?

Tôi không cường điệu rằng, những ai không biết phân biệt những lý do tối ư cần thiết về việc tôi ra đi, có thể không biết rõ các điều kiện trong hành trình sang Quảng Châu của tôi. Tôi biết rằng hành động của những người đã đánh điện cho tôi không được những người khác trong số kiều dân Pháp lưu trú ở Sa Diện tán thành. Và lại, tôi lấy làm vui lòng nhận thấy toàn thể giới báo chí ở Đông Dương tán thành thái độ của tôi.

Trừ ngoại lệ duy nhất tôi chủ tâm báo cáo, đó là những bằng chứng về cảm tình đã dồn dập từ khắp nơi trên thế giới gửi về Phủ Toàn quyền từ ngày 19 tháng Sáu, đều tỏ lòng công phần đối với quân sát nhân, tỏ lòng thương hại tôi cùng với các nạn nhân và tin tưởng vào năng lực và uy quyền của Phủ Toàn quyền để trừng trị những tên can phạm.

Vì thế, hiện nay tất cả những điều đó đã đề ra cho chúng tôi nhiệm vụ thực sự chính đáng.

Khi gặp hoạn nạn, thường người ta hay dễ dàng quan niệm rằng tất cả cái gì người ta có, đều có thể làm cho người ta thoát khỏi hoạn nạn đó. Lời an ủi không còn có giá trị nữa. Thật sẽ là đặc biệt vô ích nếu người ta khẳng khái chứng minh rằng người Pháp này hay người Anh này là người chịu trách nhiệm độc nhất về tai họa ở Quảng Châu.

Điều không nên quên là trước hết có những kẻ phạm tội. Không có những kẻ sát nhân thì sẽ chẳng có việc gì xảy ra cả. Đứng sau bọn sát nhân hay bên cạnh chúng còn có những người Trung Hoa, tôi muốn nói phần nhiều là những viên chức của chính phủ Tôn Dật Tiên: Vai trò của họ trong vụ đau đớn này cần hoàn toàn làm cho sáng tỏ. Sau khi suy nghĩ đắn đo khá lâu, và để hành xử có hiệu lực hơn, tôi trở lại một trong các điểm chủ yếu của bản báo cáo này.

Và lại, nếu người ta muốn từ kinh nghiệm ác liệt này, rút ra được lợi ích tối đa và nhất là nhận rõ đường lối của chúng ta ở Quảng Châu, cần phải ấn định rõ ràng hơn, tốt hơn cái mà báo chí và các lãnh sự không thể làm nổi, nghĩa là bản chất và phạm vi của cái mà tôi không do dự gọi trắng ra là sự can phạm tội lỗi của Trung Quốc. Cuộc điều tra của Sở Mật thám thuộc Phủ Toàn quyền đã cung cấp cho chúng ta ngay từ bây giờ khả năng về sự quy kết ấy: tôi sẽ kể ra dưới đây những sự việc một cách đơn thuần, chọn trong những sự việc chứng minh rõ ràng nhất.

⁽¹⁾ Pháo đài (Fort) Macao nằm trên một hòn đảo nhỏ cách thành phố Quảng Châu khoảng 4,8km về phía nam. Tại đây, ngày 4/1/1857 đã diễn ra trận chiến giữa quân Anh và nhà Thanh trên sông Châu Giang trong cuộc Chiến tranh Thuốc phiện lần thứ hai.

Suốt trong ba tuần lễ sau khi vụ mưu sát xảy ra, mặc dù chúng ta đã nhiều lần cố nài, nhiều lần phản đối theo hảo ý, Sở Cảnh sát Quảng Châu không hề cung cấp cho chúng ta bất kỳ một chỉ dẫn nào về hung thủ hay những bọn đồng lõa trong vụ mưu sát ấy.

Họ không hề mở cuộc điều tra xác minh nào về tang chứng cả, mặc dầu rất dễ [kiểm soát] và chúng tôi đã từng yêu cầu riêng với tướng Tề Chấn Vũ⁽¹⁾ (TE CHEN WU), Giám đốc Sở Mật thám dân sự Quảng Đông.

Phần nhiều bọn đồng phạm của Phạm Thành Tích và ngay cả tên đầu sỏ của bọn âm mưu cũng có một địa vị chính thức trong quân đội hoặc ngành hành chính Quảng Châu. Với các yêu cầu khẩn khoản cung cấp cho chúng tôi danh sách các sĩ quan hoặc viên chức người An Nam trong chính phủ miền Nam, nhà cầm quyền Trung Quốc khi thì tuyên bố không hề có một người An Nam nào làm việc cho chính phủ họ cả, khi thì đưa cho chúng tôi một danh sách những họ tên tưởng tượng, bịa đặt.

Ông Waicy, bí thư của bác sĩ Tôn Dật Tiên đã tỏ ra rất ân cần săn sóc chúng tôi và các người cùng đi trước khi xảy ra vụ mưu sát. Từ sau khi đó và mặc dù đã nhiều lần hứa cương quyết sẽ đến thăm chúng tôi, nhưng ông Waicy không hề đến Sa Diện và cũng không còn gặp Tư lệnh Jeanbrau nữa. Trái lại ông ta đã bảo người khác nói cho ông Jeanbrau biết, nếu những hung thủ là người An Nam thì ông ta cho rằng không thể nào bắt được chúng và giao chúng cho Phủ Toàn quyền vì tội ác của chúng có “tính cách đặc biệt và thuần túy chính trị”. Lời tuyên bố ấy không làm cho ai ngạc nhiên khi người ta biết rằng, ông cố vấn thân tín của Tôn Dật Tiên đã có mối quan hệ với Nguyễn Hải Thần mà ông ta đã gặp hồi năm 1920 ở Thượng Hải.

Chắc chắn rằng căn cứ vào những bằng chứng nêu ra ở trên, Ngài sẽ không thấy là hồ đồ mạo hiểm mà suy luận rằng, chính phủ miền Nam Trung Quốc hiểu về vụ mưu sát này mà không muốn thật tình nói ra, rằng ở đây rõ ràng chính phủ đó muốn bao che cho các tên cách mạng An Nam và trong bối cảnh hiện nay, sự bao che ấy đích thật là một sự đồng lõa.

Rõ ràng là đi ngược với chỉ dẫn, ít nhất tạm thời trong lúc này, chính thức nêu ra điều xác thực ấy và nhất là phổ biến rộng rãi những lý lẽ của sự thật ấy. Trong khi tiếp tục truy nã tội ác, dầu sao chúng ta không nên mắc lõm mà trông mong vào một sự giúp đỡ không bao giờ đến với chúng ta: nhà cầm quyền Trung Quốc ở Quảng Châu, trong tương lai, sẽ không cung cấp gì về tin tức hơn nữa như họ đã không làm từ trước tới nay; họ sẽ không giúp chúng ta một tí nào để bắt các tên sát nhân một cách dễ dàng, có lẽ họ sẽ cố gắng làm trì hoãn việc bắt đó.

Phủ Toàn quyền chỉ còn cách trông cậy vào chính thực lực của mình trong việc hoàn thành một nhiệm vụ hết sức khó khăn, do sự cần thiết triệt để về chính trị đề ra như một nhiệm vụ về tinh thần hết sức khẩn trương. Những ý định tôi đã thi hành hoặc những dự định thích hợp về việc đó để trình Ngài duyệt như sau:

1. Xin cấp một ngân sách đặc biệt cho ông Laprade⁽²⁾ (LAPRADE), Lãnh sự mới của Pháp ở Quảng Châu, để ông ấy có thể, ngoài mọi sự can thiệp của cảnh binh Trung Quốc, trực tiếp tổ chức các cuộc truy nã hung thủ theo đề nghị cần thiết của Sở Mật thám chúng ta.

2. Treo giải thưởng một vạn đô la và sau này có thể tăng lên hai vạn, cho những ai bắt được bọn đồng phạm của tên sát nhân ở Sa Diện, Hongkong, Thượng Hải hoặc ở Đông Dương.

⁽¹⁾ Tề Chấn Vũ (吴铁城, 1888-1953) khi đó là Trưởng xứ Cảnh vụ kiêm Tư lệnh Cảnh vệ tỉnh Quảng Đông, Cục trưởng Công an thành phố Quảng Châu.

⁽²⁾ Georges Dufaure de Laprade, Tổng Lãnh sự Pháp tại Quảng Châu (1924-1925).

3. Cử ngay một nhân viên của Sở Mật thám Hà Nội sang Quảng Châu với nhiệm vụ chính là tổ chức ở đó công việc cảnh sát [mà] hiện nhà cầm quyền Pháp ở Sa Diện đang đòi hỏi. Nhân viên ấy có nhiệm vụ mật, trong toàn thể miền Nam Trung Quốc, trực tiếp liên lạc với những nhân viên lãnh sự quán của chúng ta ở Hongkong, Quảng Châu và Thượng Hải, chỉ huy các cuộc lùng bắt cho kỳ được những tên sát nhân. Tôi tin vào sự khéo léo tinh tế của viên chức đó; vả lại, sự tận tâm và năng lực của ông ta hoàn toàn xứng đáng với một nhiệm vụ như vậy.

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Thay mặt toàn thể Đông Dương và nhân danh cá nhân, trước khi chấm dứt bản phúc trình này, tôi xin một lần nữa cảm ơn Ngài về mối thịnh tình nồng nhiệt mà Ngài đã chiếu cố đến người lãnh đạo thuộc địa trong cuộc thử thách đặc biệt đau đớn này. Tôi xin cam đoan với Ngài rằng, Phủ Toàn quyền Đông Dương sẽ không bỏ bất cứ một việc gì có thể làm được hay thử làm để trả thù nhanh chóng chừng nào hay chừng đó cho những nạn nhân đáng thương hại trong vụ mưu sát ngày 19 tháng Sáu, nghĩa là để đảm bảo sự trừng trị cái tội đại ác ấy không gì chuộc nổi.

Ký tên **M. Merlin**

Phạm Mạnh Phan, cán bộ Thư viện Nghệ An, dịch xong ngày 17/7/1973.

(Bản dịch tựa đề “*Báo cáo của Toàn quyền Đông Dương gửi Bộ trưởng Thuộc địa Pháp ở Paris về vụ ném bom ở Sa Diện ngày 19/6/1924*”, sách *Phạm Hồng Thái và Tiếng bom Sa Diện*, Nxb Văn hóa-Thông tin, Hà Nội, 2013, tr 39-63)

Hoàng Ứng Huyền hiệu đính, Tết Kỷ Hợi 2019.

TÓM TẮT

Ngày 19/6/1924, một nhóm các nhà cách mạng Việt Nam hoạt động ở hải ngoại đã tổ chức cuộc ám sát Toàn quyền Đông Dương M. Merlin tại Sa Diện (Quảng Châu, Trung Quốc) do Phạm Hồng Thái trực tiếp thực hiện. Vụ ám sát bất thành, M. Merlin may mắn thoát chết, Phạm Hồng Thái anh dũng hy sinh, nhưng sự kiện này đã làm chấn động dư luận quốc tế và mang lại một luồng sinh khí mới cho phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 95 năm sự kiện “Tiếng bom Sa Diện”, các tác giả bài viết giới thiệu toàn văn bản báo cáo của chính Toàn quyền M. Merlin tường trình toàn bộ sự việc lên Bộ trưởng Bộ Thuộc địa Pháp vào ngày 18/7/1924. Đây là nguồn sử liệu quan trọng để làm sáng tỏ một số chi tiết liên quan mật thiết đến sự kiện “Tiếng bom Sa Diện” hiện vẫn còn bỏ ngỏ, nhưng lại chưa được nhiều người biết đến.

ABSTRACT

REREADING THE REPORT OF M. MERLIN, THE GOVERNOR-GENERAL OF FRENCH INDOCHINA: “ON THE REVOLUTIONARY ASSASSINATION ON JUNE 19, 1924 IN GUANGZHOU”, CHINA

On June 19, 1924, a group of Vietnamese revolutionary activists overseas organized an assassination attempt on M. Merlin, the Governor-General of French Indochina, in Sa Diện (Guangzhou, China) and Phạm Hồng Thái was responsible for it. The assassination failed, M. Merlin luckily escaped death, Phạm Hồng Thái was sacrificed, but that event shocked the international public opinion and brought a new vitality to the movement to liberate the Vietnamese people.

On the occasion of the 95th anniversary of the “Sa Diện Bombing” event, the authors publicize the full-text article of Governor-General M. Merlin’s report of the whole incident to the French Colonial Minister on July 18, 1924. This is an important source of data to clarify some details that are closely related to the event of “Sa Diện Bombing” that are still left open but not widely known.